

**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN CÁN SỰ ĐẢNG CHÍNH PHỦ**

Số: 709 - CV/BCSĐCP

Về mô hình tổ chức của Ủy ban Cảnh tranh
Quốc gia

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2022

BỘ NỘI VỤ
Số:
Ngày: 05/4/2022
Chuyên:

Kính gửi: Đồng chí Phạm Thị Thanh Trà, Bộ trưởng Bộ Nội vụ,
Đồng chí Nguyễn Hồng Diên, Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Thực hiện chỉ đạo của đồng chí Bí thư Ban cán sự đảng, Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Ban cán sự đảng Chính phủ xin chuyển đến các Đồng chí Văn bản số 3299-CV/VPTW ngày 28/03/2022 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo ý kiến của Bộ Chính trị về mô hình tổ chức của Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia.

Đề nghị các đồng chí tiếp thu ý kiến của Bộ Chính trị; giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các cơ quan có liên quan nghiên cứu, đề xuất mô hình tổ chức của Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30/4/2022./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bí thư BCSDCP (đ/b/c);
- Đ/c Phó Bí thư BCSDCP;
- VPCP, BTCTN;
- Lưu: VT, VPBCSD (2).

**T/M BAN CÁN SỰ ĐẢNG CHÍNH PHỦ
ỦY VPHÒNG CHÍNH VẤN PHÒNG**



Trần Văn Sơn

Thị Kim Oanh - Vụ Tổ chức - Biên chế 09/06/04/2022

**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
VĂN PHÒNG**

Số 3299-CV/VPTW

V/v mô hình tổ chức của
Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2022

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CÔNG VĂN ĐẾN

Giờ Ngày/...../.....

Kính chuyển:
.....

Kính gửi: - Ban cán sự đảng Chính phủ,
- Ban cán sự đảng Bộ Công Thương,
- Đảng đoàn Quốc hội,
- Ban Tổ chức Trung ương,
- Ban Kinh tế Trung ương,

Đồng kính gửi: Bộ Chính trị (để báo cáo),

Tại phiên họp ngày 25/3/2022, sau khi nghe Ban cán sự đảng Bộ Công Thương báo cáo về mô hình tổ chức của Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia (Tờ trình số 07-TTr/BCSD, ngày 25/01/2022) và ý kiến của các cơ quan liên quan, Bộ Chính trị kết luận:

1. Ban cán sự đảng Bộ Công Thương tiếp thu ý kiến của Bộ Chính trị và góp ý của các cơ quan để hoàn thiện Đề án mô hình tổ chức của Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia.

2. Giao cho Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo phê duyệt theo thẩm quyền. Việc thành lập Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia phải bảo đảm đúng tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Văn phòng Trung ương Đảng xin thông báo các đồng chí biết, thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

**K/T CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Bùi Văn Thạch

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3803/TT-BCT

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2019

TỜ TRÌNH

**Về việc ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia
trực thuộc Bộ Công Thương**

Kính gửi: Chính phủ

Luật Cạnh tranh đã được Quốc hội khóa XIV thông qua tại phiên họp ngày 12 tháng 6 năm 2018, kỳ họp thứ V, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2019. Nhằm triển khai Kế hoạch triển khai thi hành Luật Cạnh tranh theo Quyết định số 851/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương đã phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia (sau đây gọi là Nghị định).

Bộ Công Thương kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định như sau:

I. Sự cần thiết, cơ sở pháp lý ban hành Nghị định

1. Cơ sở thực tiễn

Luật Cạnh tranh năm 2004 quy định hệ thống hai cơ quan cạnh tranh độc lập thực thi pháp luật cạnh tranh bao gồm (i) Cơ quan quản lý cạnh tranh (Cục Quản lý cạnh tranh) và (ii) Hội đồng Cạnh tranh (HĐCT). Cơ quan quản lý cạnh tranh do Chính phủ quyết định thành lập, quy định tổ chức, bộ máy và có trách nhiệm điều tra các vụ việc cạnh tranh liên quan đến hành vi hạn chế cạnh tranh và các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Cạnh tranh. Hội đồng Cạnh tranh là cơ quan tiến hành tố tụng cạnh tranh độc lập do Chính phủ thành lập có chức năng tổ chức, xử lý đối với các vụ việc cạnh tranh liên quan tới hành vi hạn chế cạnh tranh.

Thực tiễn 12 năm thực thi Luật Cạnh tranh 2004 với mô hình hai cơ quan cạnh tranh độc lập đã bộc lộ những hạn chế, bất cập và không đáp ứng được về nhu cầu thực tiễn về mô hình, tổ chức.

Do đó, trong quá trình xây dựng dự án Luật Cạnh tranh năm 2018, Bộ Công Thương đã nghiên cứu, tiếp thu ý kiến đại biểu Quốc hội, bộ, ngành về phương án xây dựng mô hình cơ quan cạnh tranh đồng thời đã trình Thủ tướng Chính phủ các phương án xây dựng cơ quan cạnh tranh.

Trên tinh thần nhất thể hóa mô hình một cơ quan cạnh tranh nhằm đảm bảo tính kết nối, liên tục và thông suốt trong quá trình điều tra, xử lý các hành vi phản cạnh tranh, khắc phục được những hạn chế của mô hình hai cơ quan cạnh tranh, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các chủ thể, các cá nhân, tổ chức khi tham gia vào các vụ việc cạnh tranh hoặc tham gia vào quá trình tố tụng cạnh tranh, phương án thành lập Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia trực thuộc Bộ Công Thương trên cơ sở hợp nhất, tổ chức lại hai cơ quan cạnh tranh: Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng và Hội đồng Cạnh tranh (bao gồm Văn phòng Hội đồng Cạnh tranh) được lựa chọn là phương án tối ưu.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018, Quốc hội đã chính thức thông qua Luật Cạnh tranh số 23/2018/QH14. Theo quy định tại Điều 46 Luật Cạnh tranh 2018, Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia là cơ quan thuộc Bộ Công Thương với vai trò là cơ quan đơn nhất tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cạnh tranh.

2. Cơ sở pháp lý

Điều 46 của Luật Cạnh tranh 2018 quy định:

1. Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia là cơ quan thuộc Bộ Công Thương gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên.

Cơ quan điều tra vụ việc cạnh tranh và các đơn vị chức năng khác là bộ máy giúp việc của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.

2. Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cạnh tranh;

b) Tiến hành tố tụng cạnh tranh; kiểm soát tập trung kinh tế; quyết định việc miễn trừ đối với thỏa thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm; giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh và các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật này và quy định của luật khác có liên quan.

3. Chính phủ quy định chi tiết nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.

II. Quan điểm chỉ đạo, nguyên tắc xây dựng Nghị định

Dự thảo Nghị định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia được soạn thảo trên cơ sở các quan điểm chỉ đạo sau:

1. Bảo đảm phù hợp với Hiến pháp và các quy định pháp luật có liên quan, gồm Luật Cạnh tranh, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, quy định về hoạt động quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

2. Bảo đảm tuân thủ thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản Nghị định theo đúng Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn.

3. Bảo đảm tính công khai trong quá trình xây dựng, ban hành Nghị định và tính minh bạch trong các quy định của Nghị định.

III. Quá trình soạn thảo Nghị định

Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công Thương đã thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập (Quyết định số 2916/QĐ-BCT ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Bộ Công Thương về việc thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia), bao gồm lãnh đạo, chuyên gia của các Bộ, ngành có liên quan và một số đơn vị liên quan.

Ban soạn thảo đã tiến hành nghiên cứu, soạn thảo, thảo luận nhiều nội dung của dự thảo Nghị định. Bên cạnh đó, cơ quan chủ trì soạn thảo Nghị định (Bộ Công Thương) đã triển khai các công việc như sau:

(1) Tổ chức họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập góp ý dự thảo Nghị định; tổ chức hội thảo, hội nghị học hỏi kinh nghiệm mô hình cơ quan cạnh tranh quốc tế; tiếp thu các ý kiến của các chuyên gia, nhà nghiên cứu trong và ngoài nước nhằm mục tiêu xây dựng mô hình cơ quan cạnh tranh phù hợp với tình hình thực tiễn, hướng tới hiệu quả của hoạt động quản lý, tổ tụng cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

(2). Tổ chức xin ý kiến của các Bộ, ngành có liên quan, cụ thể như sau:

Ngày 21/3/2019, Bộ Công Thương đã có Công văn số 1848/BCT-CT đề nghị các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố đóng góp ý kiến đối với Dự thảo Nghị định.

Đến nay, có tổng số 62 đơn vị tham gia đóng góp ý kiến (có 19 Bộ, ngành và 43 Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố). Trong đó, có 30 đơn vị có ý kiến nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định và 32 đơn vị có ý kiến góp ý xây dựng dự thảo Nghị định.

(3) Ngày 26 tháng 3 năm 2019, gửi Công văn số 266/CT-VP đề nghị Công Thông tin Điện tử Chính phủ hỗ trợ việc đăng tải dự thảo Nghị định để lấy ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân...

(4). Gửi hồ sơ Dự thảo Nghị định đề nghị Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp thẩm định và tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo, cụ thể như sau:

Ngày 19 tháng 4 năm 2019, Bộ Công Thương đã có Công văn số 2752/BCT-CT và Công văn số 2753/BCT-CT đề nghị Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ thẩm định dự thảo Nghị định.

Ngày 14 tháng 5 năm 2019, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo số 75/BC-BTP thẩm định dự thảo Nghị định.

Ngày 27 tháng 5 năm 2019, Bộ Nội vụ đã có Công văn số 2326/BNV-TCBC thẩm định dự thảo Nghị định.

IV. Mô hình tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia

1. Đặc thù của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia (là cơ quan bán tư pháp)

Điều 46 của Luật Cạnh tranh 2018: "*Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia là cơ quan thuộc Bộ Công Thương...tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cạnh tranh...tiến hành tổ tụng cạnh tranh; kiểm soát tập trung kinh tế; quyết định việc miễn trừ đối với thỏa thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm; giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh và các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật này và quy định của luật khác có liên quan...."*

Với quy định như trên, Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia là một cơ quan hành chính bán tư pháp, đây là một mô hình cơ quan đặc biệt, duy nhất trong hệ thống cơ quan hành pháp của Việt Nam hiện nay cùng lúc thực hiện cả chức năng quản lý nhà nước và chức năng tổ tụng, tài phán. Cụ thể như sau:

1.1. Chức năng quản lý nhà nước

Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia có chức năng tham mưu Bộ trưởng Bộ Công Thương xây dựng, triển khai chính sách, định hướng về cạnh tranh trong tổng thể chính sách kinh tế-xã hội.

Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về cạnh tranh, cụ thể như sau:

- Chủ trì hoặc tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về cạnh tranh; tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về cạnh tranh; tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về cạnh tranh;
- Thẩm định hồ sơ việc tập trung kinh tế và quyết định việc tập trung kinh tế;
- Thụ lý hồ sơ đề nghị hưởng miễn trừ đối với thỏa thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm và quyết định hưởng miễn trừ đối với thỏa thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm; bãi bỏ quyết định hưởng miễn trừ đối với thỏa thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm;

- Xây dựng và quản lý hệ thống thông tin về doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường, các doanh nghiệp độc quyền làm cơ sở cho việc quản lý ngành và đề xuất chính sách quản lý ngành, lĩnh vực cạnh tranh;

- Thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực cạnh tranh;

- Thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền được giao;

- Thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực cạnh tranh...

1.2. Chức năng tổ tụng cạnh tranh (tài phán)

Luật Cạnh tranh 2018 đã quy định cụ thể hoạt động tổ tụng cạnh tranh, trong đó, quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, cách thức tổ chức làm việc của các cơ quan tiến hành tổ tụng cạnh tranh: (i) Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia (ii) Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh (iii) Hội đồng giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh; (iv) Cơ quan điều tra vụ việc cạnh tranh.

Để tiến hành hoạt động tổ tụng cạnh tranh, Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia được quy định có các thành viên Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia: các thành viên này thực hiện nhiệm vụ tham gia Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh, Hội đồng giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh; số lượng thành viên tối đa là 15 người do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương... (Điều 48 Luật Cạnh tranh 2018).

Bên cạnh đó, Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia được thành lập Cơ quan điều tra vụ việc cạnh tranh có chức năng tổ chức điều tra các hành vi vi phạm theo quy định. Hoạt động điều tra chỉ được giao cho các "Điều tra viên" tiến hành, thực hiện.

Mặc dù, Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia là đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương, tuy nhiên thực hiện chức năng tổ tụng, tài phán, Luật Cạnh tranh 2018 đã quy định và trao quyền cho Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia (cụ thể là Chủ tịch Ủy ban, Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh và Hội đồng giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh) thực hiện một cách độc lập, cụ thể như sau:

- Tính độc lập của Cơ quan điều tra vụ việc cạnh tranh trong tổ tụng cạnh tranh:

+ Thủ trưởng Cơ quan điều tra vụ việc cạnh tranh khi tiến hành điều tra vụ việc cạnh tranh có quyền: Quyết định điều tra vụ việc cạnh tranh trên cơ sở chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia, Quyết định phân công điều tra viên vụ việc cạnh tranh; Quyết định thay đổi điều tra viên; Quyết định

trung cầu giám định; Quyết định triệu tập người làm chứng; Quyết định gia hạn điều tra...

+ Thủ trưởng Cơ quan điều tra có quyền: yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp tài liệu, thông tin, đồ vật và giải trình liên quan đến nội dung vụ việc...; kiến nghị Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia yêu cầu cơ quan có thẩm quyền áp dụng, thay đổi, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính trong quá trình điều tra...

- Tính độc lập của Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh trong tổ tụng cạnh tranh:

Khoản 1 Điều 60 Luật Cạnh tranh 2018 quy định “Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh do Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia quyết định thành lập... *Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật.*”

Bên cạnh đó, Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh hoạt động theo nguyên tắc “*nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số*” (Khoản 3 Điều 60 Luật Cạnh tranh 2018).

Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh độc lập trong: Quyết định mở phiên điều trần; triệu tập người tham gia phiên điều trần; triệu tập người làm chứng theo yêu cầu của các bên; Quyết định trung cầu giám định; Quyết định đình chỉ giải quyết vụ việc hạn chế cạnh tranh; Quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh...

- Tính độc lập của Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia trong tổ tụng cạnh tranh:

+ Quyết định thành lập Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh; Quyết định thành lập Hội đồng giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh và đồng thời là Chủ tịch Hội đồng.

+ Giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc vi phạm quy định về tập trung kinh tế hoặc cạnh tranh không lành mạnh.

+ Quyết định xử lý vụ việc vi phạm quy định về tập trung kinh tế.

+ Quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh không lành mạnh...

Với quy định như vậy, để đảm bảo tính độc lập trong việc thực hiện hoạt động tổ tụng cạnh tranh, Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia và Cơ quan điều tra vụ việc cạnh tranh cần có vị trí mô hình tổ chức tương xứng, đảm bảo cơ chế tổ chức, vận hành tương thích hướng tới hiệu lực, hiệu quả của hoạt động quản lý nhà nước và hoạt động tổ tụng cạnh tranh.

2. Đề xuất xây dựng mô hình Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia tương đương Tổng Cục

Căn cứ Điều 22 Nghị định số 123/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01 tháng 9 năm 2016 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia đáp ứng đầy đủ cả 03 (ba) tiêu chí mô hình tương đương Tổng cục trực thuộc Bộ cụ thể như sau:

(1) Tiêu chí thứ nhất: Có đối tượng quản lý nhà nước về chuyên ngành, lĩnh vực lớn, phức tạp, quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội

Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia cùng lúc triển khai thực thi 02 luật chuyên ngành: Luật Cạnh tranh, Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và văn bản quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

Do đó, đối tượng quản lý, áp dụng của các luật nêu trên rất rộng: doanh nghiệp sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích, doanh nghiệp hoạt động trong các ngành, lĩnh vực thuộc độc quyền nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nước ngoài hoạt động tại Việt Nam; hiệp hội ngành, nghề hoạt động tại Việt Nam; người tiêu dùng, tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ, tổ chức cá nhân có liên quan đến hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng...

Lĩnh vực quản lý về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp là lĩnh vực lớn, phức tạp và quan trọng với phát triển kinh tế-xã hội, cụ thể:

Vai trò của chính sách cạnh tranh được ghi nhận, chỉ đạo trong nhiều văn bản của Đảng, nhà nước:

Báo cáo Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2016-2020 trong Văn kiện Đại hội XII của Đảng nêu định hướng phát triển kinh tế - xã hội:

"...1. Tiếp tục đổi mới và sáng tạo trong lãnh đạo, quản lý phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Xây dựng nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế, có nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, vận hành đầy đủ, đồng bộ, hiệu quả theo quy luật kinh tế thị trường, cạnh tranh bình đẳng, minh bạch..."

Tại báo cáo Chính trị của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng trong Văn kiện Đại hội XII của Đảng xác định nhiệm vụ tổng quát:

“... Phát triển kinh tế tri thức, nâng cao trình độ khoa học, công nghệ của các ngành, lĩnh vực; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, *sức cạnh tranh của nền kinh tế*; xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ...”

Định hướng, chỉ đạo với công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng được ghi nhận:

Ngày 22 tháng 01 năm 2019, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ban hành Chỉ thị số 30-CT/TW về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và trách nhiệm quản lý của Nhà nước đối với công tác bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng. Trong Chỉ thị nêu trên, Ban Bí thư chỉ ra nhiều yếu kém, hạn chế của công tác này trong thời gian qua và có nhiều yêu cầu cụ thể trong việc tăng cường “*trách nhiệm quản lý của Nhà nước*”, trong đó có việc hoàn thiện hệ thống cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng như:

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách huy động các nguồn lực, *nâng cao năng lực thực thi của các cơ quan quản lý nhà nước và các hội bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.*

- *Kiểm toàn hệ thống các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng từ Trung ương đến địa phương phù hợp với tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Khắc phục ngay “khoảng trống” trong quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ở tất cả các cấp, các ngành, các địa phương.*

(2) Tiêu chí thứ hai: chuyên ngành, lĩnh vực quản lý tập trung, thống nhất ở Trung ương

Với những chế định cụ thể của Luật Cạnh tranh 2004 hay Luật Cạnh tranh 2018 thì *cơ bản các hoạt động quản lý nhà nước* trong lĩnh vực cạnh tranh thực hiện tập trung, thống nhất ở Trung ương.

Đặc biệt những nhiệm vụ quản lý nhà nước mang tính chất chuyên ngành như việc: thẩm định, quyết định hưởng miễn trừ đối với thỏa thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm; thẩm định, quyết định về việc tập trung kinh tế; kiểm soát doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực độc quyền nhà nước... được giao cho Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia thực hiện.

Bên cạnh đó, việc thực thi tổ tụng cạnh tranh cũng được giao cho Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia tổ chức, triển khai, thực hiện theo quy định của pháp luật.

(3) Tiêu chí thứ ba: được phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng để quyết định các vấn đề thuộc phạm vi quản lý nhà nước

Khoản 2 Điều 46 Luật Cạnh tranh 2018 quy định " 2. Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cạnh tranh..."

Điều 34 của Nghị định số 99/2011/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2011 của Chính phủ Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng: "Bộ Công Thương là cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ở trung ương. Cục Quản lý cạnh tranh là cơ quan giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng."

Điều 54 của Nghị định 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp: "Bộ Công Thương chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động bán hàng đa cấp trong phạm vi cả nước."

Từ phân tích ở trên, nhằm đảm bảo ổn định công tác điều hành quản lý trong cả 03 lĩnh vực cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động bán hàng đa cấp, đồng thời đảm bảo thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước tại Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Bộ Công Thương thống nhất giao Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trên cả 03 lĩnh vực nêu trên.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao; đánh giá vai trò, tác động của hoạt động quản lý nhà nước về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp đối với đời sống kinh tế, xã hội;

Bên cạnh đó, đánh giá tính chất đặc thù của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia với vai trò là cơ quan hành chính bán tư pháp;

Bộ Công Thương đã cân nhắc tới các yếu tố, điều kiện để đề xuất xây dựng mô hình Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia có vị thế, địa vị pháp lý xứng tầm nhằm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao. Trên cơ sở hợp nhất, tổ chức lại mô hình 02 cơ quan cạnh tranh: Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng và Hội đồng Cạnh tranh (gồm Văn phòng Hội đồng Cạnh tranh – tương đương cấp Vụ), Bộ Công Thương đề xuất thành lập Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia tương đương Tổng cục, cơ cấu bên trong gồm: Văn phòng, Cục, Vụ và các bộ phận chức năng khác theo quy định.

V. Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

1. Bố cục của dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định gồm 8 điều, cụ thể như sau:

- Điều 1. Vị trí và chức năng
- Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn
- Điều 3. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia
- Điều 4. Thành viên Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia
- Điều 5. Cơ cấu tổ chức
- Điều 6. Hiệu lực thi hành
- Điều 7. Trách nhiệm thi hành

2. Nội dung cơ bản của Nghị định

2.1. Về chức năng

Căn cứ Nghị định 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương; Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 3808/QĐ-BCT ngày 02 tháng 10 năm 2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng.

Theo đó, Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng được giao thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên cả 03 mảng việc: thực thi pháp luật cạnh tranh, pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và pháp luật về hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

Bên cạnh đó, tại điểm b Khoản 2 Điều 46 của Luật Cạnh tranh 2018 dẫn trên đã quy định việc Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia ngoài việc thực hiện nhiệm vụ của Luật Cạnh tranh còn thực hiện quy định của luật khác có liên quan (Trích điểm b Khoản 2 Điều 46 Luật Cạnh tranh "*các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật này và quy định của luật khác có liên quan*").

Ngoài ra, trong quá trình soạn thảo dự thảo Nghị định, Bộ Công Thương đã nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm quốc tế thì thấy rằng theo xu hướng chung, đa số các cơ quan cạnh tranh trên thế giới đều được giao thực hiện cả hai chức năng quản lý về cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Do đó, nhằm kế thừa và để đảm bảo ổn định việc điều hành quản lý trong cả 03 lĩnh vực về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp, đồng thời thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước tại Nghị quyết 18-NQ/TW Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về cải cách, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, Bộ Công Thương kiến nghị Chính phủ tiếp tục giao Ủy ban

Cạnh tranh Quốc gia thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên cả 03 lĩnh vực cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

2.2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Thực hiện Luật Cạnh tranh 2018, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và Nghị định 40/2018/NĐ-CP của Chính phủ ngày 12 tháng 3 năm 2018 về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp; Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia có nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể như sau:

1. Tham mưu, xây dựng và trình Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành hoặc trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, ban hành; phát hiện và kiến nghị cơ quan có liên quan giải quyết theo thẩm quyền về những văn bản đã ban hành có nội dung không phù hợp với quy định của pháp luật về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

3. Ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp theo quy định của pháp luật.

4. Về cạnh tranh

a) Thụ lý, thẩm định hồ sơ đề nghị hưởng miễn trừ đối với thỏa thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm theo các quy định của pháp luật; đánh giá tác động hoặc khả năng gây tác động hạn chế cạnh tranh một cách đáng kể của thỏa thuận hạn chế cạnh tranh; ra quyết định về việc hưởng miễn trừ đối với thỏa thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm theo quy định của pháp luật;

b) Thụ lý, thẩm định hồ sơ thông báo tập trung kinh tế; đánh giá tác động hoặc khả năng gây tác động hạn chế cạnh tranh một cách đáng kể của việc tập trung kinh tế; đánh giá tác động tích cực của việc tập trung kinh tế; ra quyết định về tập trung kinh tế theo quy định của pháp luật;

c) Xây dựng, quản lý hệ thống thông tin về các doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường, các doanh nghiệp độc quyền.

5. Về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

a) Hướng dẫn, phối hợp với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tổ chức thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên toàn quốc;

b) Thực hiện kiểm soát hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung theo quy định của pháp luật;

c) Quản lý hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng của tổ chức xã hội, tổ chức hòa giải;

d) Tư vấn, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền; xử lý hoặc đề xuất biện pháp xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

đ) Công khai danh sách tổ chức, cá nhân kinh doanh vi phạm quyền lợi người tiêu dùng theo quy định của pháp luật.

6. Về hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp

a) Cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng theo phương thức đa cấp và xác nhận tiếp nhận hồ sơ thông báo chấm dứt hoạt động bán hàng theo phương thức đa cấp của doanh nghiệp;

b) Thu, nộp, kê khai, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng theo phương thức đa cấp theo quy định của pháp luật;

c) Thông báo việc cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng theo phương thức đa cấp, xác nhận tiếp nhận hồ sơ thông báo chấm dứt hoạt động bán hàng theo phương thức đa cấp tới các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh nơi doanh nghiệp tổ chức hoạt động bán hàng theo phương thức đa cấp.

7. Yêu cầu các tổ chức, cá nhân liên quan cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; được sử dụng tư vấn trong và ngoài nước trong trường hợp cần thiết theo yêu cầu của công việc theo quy định của pháp luật.

8. Áp dụng hoặc đề nghị các cơ quan có thẩm quyền áp dụng các biện pháp ngăn chặn hành chính, các hình thức xử phạt vi phạm hành chính và các biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định của pháp luật.

9. Hợp tác quốc tế trong việc xây dựng và thực thi pháp luật trong lĩnh vực cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và kinh doanh theo phương thức đa cấp.

10. Tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật và các chính sách có liên quan đến các lĩnh vực cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và kinh doanh theo phương thức đa cấp.

11. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho tổ chức, cá nhân liên quan tới lĩnh vực quản lý cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và kinh doanh theo phương thức đa cấp.

12. Giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, quản lý hoạt động của các hội/hiệp hội ngành nghề hoạt động trong lĩnh vực cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và kinh doanh theo phương thức đa cấp theo quy định của pháp luật.

13. Tổ chức nghiên cứu khoa học, xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý và cung cấp thông tin cho các cơ quan nhà nước, các tổ chức cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và kinh doanh theo phương thức đa cấp.

14. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động quản lý cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và kinh doanh theo phương thức đa cấp; giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

15. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan tham gia đàm phán các nội dung về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong các điều ước quốc tế về thương mại theo phân công của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

16. Xây dựng và thực hiện chương trình cải cách hành chính của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính của Bộ Công Thương.

17. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách, chế độ đãi ngộ về thi đua, khen thưởng, kỷ luật, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ Công Thương.

18. Quản lý tài chính, tài sản được giao, tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật.

19. Về tổ tụng cạnh tranh

a) Tiếp nhận, thụ lý hồ sơ khiếu nại vụ việc cạnh tranh;

b) Điều tra vụ việc cạnh tranh; báo cáo điều tra vụ việc cạnh tranh;

c) Chuyển hồ sơ vụ việc cạnh tranh trong trường hợp phát hiện hành vi có dấu hiệu của tội phạm theo quy định của pháp luật;

d) Xử lý vụ việc cạnh tranh theo quy định của pháp luật;

đ) Thụ lý khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh;

e) Giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh theo quy định của pháp luật;

g) Tham gia tố tụng hành chính theo quy định của pháp luật cạnh tranh và pháp luật tố tụng hành chính;

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác về tố tụng cạnh tranh theo quy định của pháp luật.

20. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Bộ trưởng Bộ Công Thương và theo quy định của pháp luật.

2.3. Về cơ cấu tổ chức

Trên cơ sở 03 mảng việc quản lý nhà nước về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp, Nghị định quy định mô hình tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia tương đương Tổng cục với các đơn vị trực thuộc bao gồm: 02 Cục, 04 Vụ và các Văn phòng, cụ thể:

a) Nhóm đơn vị thực hiện chức năng tố tụng cạnh tranh

(1) Cục Điều tra và giám sát cạnh tranh (*thực hiện cả chức năng tố tụng cạnh tranh và quản lý nhà nước về cạnh tranh*);

(2) Vụ Thư ký các Hội đồng xử lý vụ việc cạnh tranh.

b) Nhóm đơn vị giúp Chủ tịch Ủy ban thực hiện chức năng quản lý nhà nước:

(1) Cục Bảo vệ người tiêu dùng;

(2) Vụ Quản lý hoạt động đa cấp;

(3) Vụ Hợp tác quốc tế;

(4) Vụ Thanh tra, Pháp chế;

(5) Văn phòng Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia;

(6) Văn phòng quản lý Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng tại Tp. Hồ Chí Minh.

c) Đơn vị sự nghiệp công lập

(1) Trung tâm Thông tin, Tư vấn và Đào tạo.

VI. Vấn đề xin ý kiến, tiếp thu, giải trình

Trên cơ sở ý kiến đóng góp của các Bộ, ngành, Bộ Công Thương đã nghiêm túc nghiên cứu, tiếp thu; giải trình ý kiến của các cơ quan liên quan và hoàn thiện dự thảo Nghị định (có Báo cáo tiếp thu giải trình xin gửi kèm).

Liên quan đến thẩm quyền quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức, Bộ Nội vụ và Bộ Tư pháp cũng có ý kiến cụ thể như sau:

Căn cứ Khoản 2 Điều 39 Luật tổ chức Chính phủ quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng Bộ, cơ quan ngang Bộ; căn cứ Khoản 5 Điều 13 Nghị định 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ thì việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của tổng cục thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cục thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng.

Bộ Nội vụ và Bộ Tư pháp đề nghị Bộ Công Thương cân nhắc về mức độ quy định chi tiết về nhiệm vụ, quyền hạn, đặc biệt là mức độ chi tiết về cơ cấu tổ chức bên trong của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia với tính chất là một đơn vị thuộc Bộ Công Thương trong dự thảo Nghị định.

Bên cạnh đó, thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Bộ Nội vụ và Bộ Tư pháp có ý kiến nếu việc thành lập Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia làm tăng số lượng đầu mối cấp vụ, cục, tổng cục thuộc Bộ Công Thương, đề nghị Bộ Công Thương báo cáo Ban cán sự đảng Chính phủ để trình Bộ Chính trị cho ý kiến trước khi trình Chính phủ xem xét, quyết định.

Về vấn đề này, Bộ Công Thương xin báo cáo như sau:

Thứ nhất, trong quá trình soạn thảo dự thảo Luật Cạnh tranh 2018, Bộ Công Thương đã nghiên cứu, tiếp thu ý kiến đại biểu Quốc hội, bộ ngành về phương án xây dựng mô hình cơ quan cạnh tranh đồng thời trình Thủ tướng Chính phủ các phương án xây dựng cơ quan cạnh tranh. Đảng đoàn Quốc hội cũng đã có báo cáo Bộ Chính trị về việc thông qua Luật Cạnh tranh 2018, trong đó có đề cập đến cơ quan cạnh tranh.

Thứ hai, Khoản 3 Điều 46 Luật Cạnh tranh 2018 có quy định "Chính phủ quy định chi tiết nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia". Điều này kế thừa việc ban hành Nghị định số 07/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Cạnh tranh.

Thứ ba, nhằm đảm bảo tính thống nhất của quy định pháp luật, dự thảo Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia đã quy định sửa đổi cụm từ "Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng" thành "Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia" tại Khoản 19 Điều 3 của Nghị định 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương.

VI. KIẾN NGHỊ

Bộ Công Thương kính đề nghị Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia được gửi kèm theo Tờ trình này.

Bộ Công Thương kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, PC, CT.



Trần Tuấn Anh

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2019/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

NGHỊ ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cạnh tranh ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia là tổ chức tương đương Tổng cục trực thuộc Bộ Công Thương, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật trong lĩnh vực cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp; thực hiện chức năng của cơ quan tiến hành tố tụng cạnh tranh theo quy định của pháp luật.

Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia có tên giao dịch viết bằng tiếng Anh: Viet Nam Competition Commission, viết tắt là VCC.

2. Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia có tư cách pháp nhân, có con dấu hình Quốc huy, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, kinh phí hoạt động của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia do ngân sách nhà nước cấp.

Trụ sở chính của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Tham mưu, xây dựng và trình Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành hoặc trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, ban hành; phát hiện và kiến nghị cơ quan có liên quan giải quyết theo thẩm quyền về những văn bản đã ban hành có nội dung không phù hợp với quy định của pháp luật về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

3. Ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp theo quy định của pháp luật.

4. Về cạnh tranh

a) Thụ lý, thẩm định hồ sơ đề nghị hưởng miễn trừ đối với thỏa thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm theo các quy định của pháp luật; đánh giá tác động hoặc khả năng gây tác động hạn chế cạnh tranh một cách đáng kể của thỏa thuận hạn chế cạnh tranh; ra quyết định về việc hưởng miễn trừ đối với thỏa thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm theo quy định của pháp luật;

b) Thụ lý, thẩm định hồ sơ thông báo tập trung kinh tế; đánh giá tác động hoặc khả năng gây tác động hạn chế cạnh tranh một cách đáng kể của việc tập trung kinh tế; đánh giá tác động tích cực của việc tập trung kinh tế; ra quyết định về tập trung kinh tế theo quy định của pháp luật;

c) Xây dựng, quản lý hệ thống thông tin về các doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường, các doanh nghiệp độc quyền.

5. Về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

a) Hướng dẫn, phối hợp với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tổ chức thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên toàn quốc;

b) Thực hiện kiểm soát hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung theo quy định của pháp luật;

c) Quản lý hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng của tổ chức xã hội, tổ chức hòa giải;

d) Tư vấn, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền; xử lý hoặc đề xuất biện pháp xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

đ) Công khai danh sách tổ chức, cá nhân kinh doanh vi phạm quyền lợi người tiêu dùng theo quy định của pháp luật.

6. Về hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp

a) Cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng theo phương thức đa cấp và xác nhận tiếp nhận hồ sơ thông báo chấm dứt hoạt động bán hàng theo phương thức đa cấp của doanh nghiệp;

b) Thu, nộp, kê khai, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng theo phương thức đa cấp theo quy định của pháp luật;

c) Thông báo việc cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng theo phương thức đa cấp, xác nhận tiếp nhận hồ sơ thông báo chấm dứt hoạt động bán hàng theo phương thức đa cấp tới các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh nơi doanh nghiệp tổ chức hoạt động bán hàng theo phương thức đa cấp.

7. Yêu cầu các tổ chức, cá nhân liên quan cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; được sử dụng tư vấn trong và ngoài nước trong trường hợp cần thiết theo yêu cầu của công việc theo quy định của pháp luật.

8. Áp dụng hoặc đề nghị các cơ quan có thẩm quyền áp dụng các biện pháp ngăn chặn hành chính, các hình thức xử phạt vi phạm hành chính và các biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định của pháp luật.

9. Hợp tác quốc tế trong việc xây dựng và thực thi pháp luật trong lĩnh vực cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và kinh doanh theo phương thức đa cấp.

10. Tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật và các chính sách có liên quan đến các lĩnh vực cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và kinh doanh theo phương thức đa cấp.

11. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho tổ chức, cá nhân liên quan tới lĩnh vực quản lý cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và kinh doanh theo phương thức đa cấp.

12. Giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, quản lý hoạt động của các hội/hiệp hội ngành nghề hoạt động trong lĩnh vực cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và kinh doanh theo phương thức đa cấp theo quy định của pháp luật.

13. Tổ chức nghiên cứu khoa học, xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý và cung cấp thông tin cho các cơ quan nhà nước, các tổ chức cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và kinh doanh theo phương thức đa cấp.

14. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động quản lý cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và kinh doanh theo phương thức đa cấp; giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

15. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan tham gia đàm phán các nội dung về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong các điều ước quốc tế về thương mại theo phân công của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

16. Xây dựng và thực hiện chương trình cải cách hành chính của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính của Bộ Công Thương.

17. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách, chế độ đãi ngộ về thi đua, khen thưởng, kỷ luật, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ Công Thương.

18. Quản lý tài chính, tài sản được giao, tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật.

19. Về tổ tụng cạnh tranh

a) Tiếp nhận, thụ lý hồ sơ khiếu nại vụ việc cạnh tranh;

b) Điều tra vụ việc cạnh tranh; báo cáo điều tra vụ việc cạnh tranh;

c) Chuyển hồ sơ vụ việc cạnh tranh trong trường hợp phát hiện hành vi có dấu hiệu của tội phạm theo quy định của pháp luật;

d) Xử lý vụ việc cạnh tranh theo quy định của pháp luật;

đ) Thụ lý khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh;

e) Giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh theo quy định của pháp luật;

g) Tham gia tổ tụng hành chính theo quy định của pháp luật cạnh tranh và pháp luật tổ tụng hành chính;

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác về tổ tụng cạnh tranh theo quy định của pháp luật.

20. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Bộ trưởng Bộ Công Thương và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia

1. Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia có Chủ tịch và không quá 04 Phó Chủ tịch.

2. Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

3. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia:

a) Chủ trì, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia;

b) Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Phó Chủ tịch, các thành viên Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia;

c) Thực hiện các nhiệm vụ quyền hạn theo quy định tại Điều 59 Luật Cạnh tranh;

d) Quyết định chuyển hồ sơ vụ việc cạnh tranh đến Tòa án và cử đại diện thành viên Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia tham gia tổ tụng hành chính liên quan đến quyết định của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia về giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc;

đ) Trình Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia; bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý của các đơn vị trực

thuộc Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng Bộ Công Thương; ban hành quy chế phiên điều trần.

4. Các Phó Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia về lĩnh vực công tác được phân công. Các Phó Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia do Bộ trưởng Bộ Công Thương bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.

5. Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia tổ chức và hoạt động theo Quy chế do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành.

Điều 4. Thành viên Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia

1. Thành viên Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia tối đa là 15 người, gồm Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia và các thành viên khác. Thành viên Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia là công chức của Bộ Công Thương, các Bộ ngành có liên quan, các chuyên gia và nhà khoa học.

2. Thành viên Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

3. Các thành viên Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia và người tiến hành, người tham gia tố tụng cạnh tranh được hưởng chế độ theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

4. Thành viên Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 49 Luật Cạnh tranh. Nhiệm kỳ của thành viên Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia là 05 (năm) năm và có thể được bổ nhiệm lại.

5. Trách nhiệm của thành viên Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia:

a) Thực hiện nhiệm vụ của thành viên Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia trong việc tham gia xử lý và giải quyết khiếu nại theo quy định của pháp luật.

b) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh theo quy định tại Điều 61 Luật Cạnh tranh.

c) Tham gia tố tụng hành chính liên quan đến quyết định giải quyết khiếu nại của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia khi được Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia cử theo quy định tại Điều 3 Nghị định này.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công hoặc ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.

Điều 5. Cơ cấu tổ chức

1. Bộ máy giúp việc Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia

(1) Cục Điều tra và giám sát cạnh tranh;

(2) Cục Bảo vệ người tiêu dùng;

(3) Vụ Thư ký các Hội đồng xử lý vụ việc cạnh tranh;

(4) Vụ Quản lý hoạt động đa cấp;

(5) Vụ Hợp tác quốc tế;

(6) Vụ Thanh tra, Pháp chế;

(7) Văn phòng Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia;

(8) Văn phòng quản lý Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng tại Tp. Hồ Chí Minh.

Văn phòng Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia được thành lập 03 phòng; Cục Điều tra và giám sát cạnh tranh và Cục Bảo vệ người tiêu dùng được thành lập 04 phòng.

Văn phòng quản lý Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng tại Tp. Hồ Chí Minh của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia: Trung tâm Thông tin, Tư vấn và Đào tạo.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2019.

2. Kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực, các quy định sau sẽ hết hiệu lực bao gồm:

a) Nghị định số 07/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Cạnh tranh.

b) Quyết định số 24/2015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Cạnh tranh.

3. Nghị định này sửa đổi cụm từ “Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng” thành “Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia” và bãi bỏ nội dung quy định cơ cấu tổ chức của Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng tại Điều 3 của Nghị định

98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương.

4. Nghị định này sửa đổi cụm từ “Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng” thành “Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia” tại Khoản 2 Điều 54 và Phụ lục kèm theo Nghị định 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

5. Nghị định này sửa đổi cụm từ “Cục Quản lý cạnh tranh” thành “Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia” tại Khoản 1 Điều 34 Nghị định 99/2011/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và Điểm a Khoản 2 Điều 4 Nghị định 127/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Công Thương.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Bộ trưởng Bộ Công Thương, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, CT (2b).PC

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Nguyễn Xuân Phúc

BỘ NỘI VỤ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: 2326 /BNV-TCBCHà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2019

V/v thẩm định dự thảo Nghị định quy định
chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu
tổ chức của Ủy ban cạnh tranh Quốc gia

BỘ CÔNG THƯƠNG	
ĐỀ	Số: <u>3734</u>
	Ngày: <u>28/5/19</u>
	Chuyên:
	Lưu hồ sơ số:

Kính gửi: Bộ Công Thương

Trả lời Công văn số 2752/BCT-CT ngày 19/4/2019 của Bộ Công Thương đề nghị thẩm định dự thảo Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia thuộc Bộ Công Thương (sau đây gọi tắt là Ủy ban), Bộ Nội vụ có ý kiến thẩm định như sau:

1. Về cơ sở pháp lý và sự cần thiết xây dựng dự thảo Nghị định

Căn cứ quy định tại Điều 46 Luật Cạnh tranh năm 2018, Bộ Nội vụ thống nhất với Bộ Công Thương trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia thuộc Bộ Công Thương (sau đây gọi tắt là Nghị định) để tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cạnh tranh và tiến hành tổ tụng cạnh tranh theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, căn cứ Khoản 2 Điều 39 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 thì Chính phủ quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng Bộ, cơ quan ngang Bộ; căn cứ Khoản 2, Khoản 5 Điều 13 Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ (sau đây gọi tắt là Nghị định số 123/2016/NĐ-CP) thì Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của tổng cục thuộc Bộ và Bộ trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cục thuộc Bộ. Theo đó, đề nghị Bộ Công Thương cân nhắc về mức độ quy định chi tiết về nhiệm vụ, quyền hạn, đặc biệt là mức độ chi tiết về cơ cấu tổ chức bên trong của Ủy ban với tính chất là một đơn vị thuộc Bộ Công Thương trong dự thảo Nghị định và báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định về vấn đề này.

2. Về phạm vi điều chỉnh của Nghị định

Đề nghị Bộ Công Thương xác định phạm vi điều chỉnh của Nghị định bảo đảm phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 46 Luật Cạnh tranh năm 2018; theo đó, đề nghị bỏ các nội dung quy định về chế độ đặc thù tại dự thảo Nghị định, đồng thời rà soát, đánh giá các nội dung liên quan đến phân cấp cho địa phương quản lý nhà nước về cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng được quy định tại Khoản 4

Điều 7 Luật Cạnh tranh để làm cơ sở cho việc xác định phạm vi điều chỉnh của Nghị định và nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ủy ban cho phù hợp.

3. Về nội dung Đề án và dự thảo Nghị định

a) Về vị trí, chức năng

Căn cứ Điều 46 Luật Cạnh tranh và Đề án thành lập Ủy ban trên cơ sở hợp nhất Cục Quản lý Cạnh tranh và Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng với Hội đồng Cạnh tranh, đề nghị Bộ Công Thương xác định rõ Ủy ban thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương quản lý nhà nước về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và thực hiện chức năng của cơ quan tiến hành tố tụng cạnh tranh theo quy định của pháp luật.

b) Về nhiệm vụ, quyền hạn

Đề nghị Bộ Công Thương rà soát, biên tập thành 3 nhóm nhiệm vụ, quyền hạn chính: (1) Tham mưu, trình cấp có thẩm quyền các quy định về quản lý cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; (2) Tổ chức thực hiện theo các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và theo phân cấp, uỷ quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương; (3) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý nội bộ. Đồng thời, căn cứ vào chức năng của Ủy ban, phân định rõ các nhiệm vụ tham mưu quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực và các nhiệm vụ liên quan đến tố tụng cạnh tranh, tổ chức xử lý, giải quyết khiếu nại đối với các vụ việc cạnh tranh, đề nghị bổ sung tại dự thảo Nghị định nội dung quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban và làm cơ sở cho việc xây dựng quy chế làm việc, quy chế phối hợp với các cơ quan, chức năng trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban.

c) Về cơ cấu tổ chức

Để làm rõ các nội dung về cơ cấu tổ chức của Ủy ban, đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu một số nội dung sau:

- Cơ cấu cụ thể thành viên Ủy ban: Số lượng Phó Chủ tịch (phù hợp với loại hình tổ chức); số lượng thành viên chuyên trách; số lượng thành viên kiêm nhiệm (xác định rõ tỷ lệ) để hạn chế bất cập đã nêu tại Tờ trình đối với thành viên kiêm nhiệm.

- Đề nghị làm rõ vị trí pháp lý của bộ máy giúp việc của Ủy ban (Cơ quan Điều tra vụ việc cạnh tranh và các đơn vị chức năng khác) vì theo quy định của Luật Cạnh tranh thì chỉ xác định Cơ quan Điều tra vụ việc cạnh tranh thuộc Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia (Khoản 1 Điều 50), chưa xác định rõ đối với các đơn vị chức năng khác. Đồng thời, làm rõ mối quan hệ giữa cơ quan, đơn vị thuộc bộ máy giúp việc Ủy ban với cơ quan tiến hành tố tụng cạnh tranh (Ủy ban và các cơ quan tiến hành tố tụng cạnh tranh khác) quy định tại Khoản 1 Điều 58 Luật Cạnh tranh.

- Về cơ cấu tổ chức bên trong của Ủy ban: Theo đề xuất tại Đề án thành lập Ủy ban tương đương tổng cục, do đó đề nghị Bộ Công Thương:

+ Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn tham mưu quản lý nhà nước về cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng theo phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương gắn với mô hình tổ chức cấp “phòng” trong Cục Cạnh tranh và Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng hiện nay, làm rõ những kết quả đạt được, bất cập hạn chế để làm cơ sở đề xuất chuyển thành mô hình tổ chức cấp “cục” trong cơ cấu tổ chức của Ủy ban (chỉ thành lập cục khi được phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng để quyết định các vấn đề thuộc phạm vi quản lý nhà nước về chuyên ngành, lĩnh vực).

+ Xây dựng Đề án thành lập đối với từng tổ chức bên trong thuộc cơ cấu tổ chức của Ủy ban, làm rõ sự cần thiết, xác định nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị làm cơ sở để lựa chọn mô hình tổ chức, bảo đảm đáp ứng các tiêu chí thành lập theo quy định của Chính phủ (đặc biệt tiêu chí về biên chế tối thiểu của tổ chức). Theo đó, rà soát, sắp xếp các tổ chức quy định tại Điều 5 dự thảo Nghị định theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo yêu cầu của Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 18-NQ/TW), Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 56/2017/QH14).

d) Về mô hình tổ chức của Ủy ban

Để có cơ sở báo cáo cấp có thẩm quyền về mô hình tổ chức của Ủy ban là tổ chức tương đương tổng cục, đề nghị Bộ Công Thương căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban; tiêu chí thành lập tổng cục tại Nghị định số 123/2016/NĐ-CP và tiêu chí thành lập tổng cục (tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP) đã được Bộ Chính trị cơ bản đồng ý theo Tờ trình số 692-TTr/BCSDCP ngày 15/11/2018 của Ban Cán sự đảng Chính phủ trình Bộ Chính trị về việc ban hành các quy định của Chính phủ liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và của các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW để ~~bổ sung~~, làm rõ tại Đề án thành lập Ủy ban và tại Tờ trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

đ) Về vị trí việc làm

Đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu, bổ sung nội dung xác định vị trí việc làm của Ủy ban trên cơ sở xác định đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và phù hợp với mô hình tổ chức của Ủy ban (sau khi đã tiếp thu, giải trình các vấn đề nêu trên).

e) Về biên chế

Đề nghị Bộ Công Thương rà soát, sắp xếp, bố trí biên chế công chức, số lượng người làm việc của Ủy ban trong tổng số biên chế công chức, số lượng người làm việc được giao và thực hiện tinh giản biên chế theo quy định.

g) Về các chế độ đặc thù

Để bảo đảm phù hợp với Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị Trung ương 7 khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp, đề nghị Bộ Công Thương bổ quy định tại Điều 6 dự thảo Nghị định về chế độ đặc thù. Trường hợp Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia được cơ quan có thẩm quyền quyết định áp dụng chế độ đặc thù thì thực hiện theo quy định riêng.

h) Về trình tự, thủ tục

- Đề nghị Bộ Công Thương xây dựng, trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương để bổ sung, hoàn thiện các quy định nhiệm vụ, quyền hạn về cạnh tranh (theo quy định của Luật Cạnh tranh 2018) và quy định Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia là tổ chức thuộc cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương. Trên cơ sở đó Bộ Công Thương trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.

- Căn cứ quy định tại Nghị quyết số 18-NQ/TW, nếu việc thành lập Ủy ban làm tăng số lượng đầu mối cấp vụ, cục, tổng cục thuộc Bộ Công Thương thì đề nghị Bộ Công Thương báo cáo Ban Cán sự đảng Chính phủ để trình Bộ Chính trị cho ý kiến trước khi trình Chính phủ xem xét, quyết định.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Bộ Nội vụ đối với dự thảo Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia thuộc Bộ Công Thương, đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu, tổng hợp, hoàn thiện các Đề án, dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để p/hợp);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Duy Thăng;
- Lưu: VT, TCBC (03b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Duy Thăng

BÁO CÁO**Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Nội vụ
đối với dự thảo Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia**

Ngày 27 tháng 5 năm 2019, Bộ Nội vụ có Công văn số 2326 /BNV-TCBC về việc thẩm định dự thảo Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia (sau đây gọi là dự thảo Nghị định).

Đối với các nội dung Bộ Nội vụ đề nghị rà soát, làm rõ, chỉnh sửa một số nội dung để hoàn thiện dự thảo Nghị định, Bộ Công Thương xin được tiếp thu, giải trình như sau:

1. Về cơ sở pháp lý và sự cần thiết xây dựng dự thảo Nghị định**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Căn cứ quy định tại Điều 46 Luật Cạnh tranh năm 2018, Bộ Nội vụ thống nhất với Bộ Công Thương trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia thuộc Bộ Công Thương (sau đây gọi tắt là Nghị định) để tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cạnh tranh và tiến hành tổ tụng cạnh tranh theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, căn cứ Khoản 2 Điều 39 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 thì Chính phủ quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng Bộ, cơ quan ngang Bộ; căn cứ Khoản 2, Khoản 5 Điều 13 Nghị định 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ (sau đây gọi tắt là nghị định số 123/2016/NĐ-CP) thì Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của tổng cục thuộc Bộ và Bộ trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cục thuộc Bộ. Theo đó, đề nghị Bộ Công Thương cân nhắc về mức độ quy định chi tiết về cơ cấu tổ chức bên trong của Ủy ban với tính chất là một đơn vị thuộc Bộ Công Thương trong dự thảo Nghị định và báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định về vấn đề này.

Ý kiến giải trình, tiếp thu của Bộ Công Thương:

Bộ Công Thương xin giữ nguyên việc xây dựng dự thảo Nghị định và quy định các nội dung cơ bản như hiện nay vì các lý do sau:

Thứ nhất, khoản 3, Điều 46 Luật Cảnh tranh 2018 quy định “Chính phủ quy định chi tiết nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia”. Trên cơ sở đó, ngày 12 tháng 7 năm 2018, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 851/QĐ-TTg về ban hành danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 5, theo đó, Bộ Công Thương được giao chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng Nghị định quy định chi tiết chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia.

Thứ hai, Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia được thành lập trên cơ sở hợp nhất, tổ chức lại hai cơ quan cạnh tranh theo quy định của Luật Cảnh tranh 2004 (Hội đồng Cảnh tranh và Cục Cảnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng). Hội đồng Cảnh tranh hiện cũng được Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức thông qua Nghị định số 07/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 1 năm 2015.

Do đó, việc xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia là phù hợp với quy định của Luật Cảnh tranh và thực tiễn hiện nay.

Tuy nhiên, tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục giải trình, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về vấn đề này.

2. Về phạm vi điều chỉnh của Nghị định

Ý kiến của Bộ Nội vụ:

Đề nghị Bộ Công Thương xác định phạm vi điều chỉnh của Nghị định bảo đảm phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 46 Luật Cảnh tranh năm 2018; theo đó, đề nghị bỏ các nội dung quy định về chế độ đặc thù tại dự thảo Nghị định, đồng thời rà soát, đánh giá các nội dung liên quan đến phân cấp cho địa phương quản lý nhà nước về cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng được quy định tại Khoản 4 Điều 7 Luật Cảnh tranh để làm cơ sở cho việc xác định phạm vi điều chỉnh của Nghị định và nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia cho phù hợp.

Ý kiến giải trình, tiếp thu của Bộ Công Thương:

(1) Bộ Công Thương xin tiếp thu và điều chỉnh theo hướng không bổ sung chế độ đặc thù mới.

Tuy nhiên, căn cứ Nghị định 07/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Cạnh tranh (sẽ hết hiệu lực khi Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia có hiệu lực), Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 35/2016/QĐ-TTg ngày 23 tháng 8 năm 2016 về chế độ bồi dưỡng với thành viên hội đồng và người tiến hành, người tham gia tổ tụng cạnh tranh.

Do đó, để kế thừa chế độ bồi dưỡng đối với các đối tượng áp dụng của Quyết định số 35/2016/QĐ-TTg dẫn trên (có sự điều chỉnh cho phù hợp với tên gọi mới của Luật Cạnh tranh 2018), Bộ Công Thương đề xuất quy định chế độ bồi dưỡng đối với các đối tượng nêu trên bằng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ như trong dự thảo Nghị định.

(2) Nội dung phân cấp quản lý nhà nước về cạnh tranh theo quy định của Luật Cạnh tranh 2004 được quy định tại Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BCT-BNV ngày 30 tháng 6 năm 2015 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về Công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện. Theo đó, nội dung phân cấp như sau:

+ Hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật cạnh tranh trên địa bàn tỉnh.

+ Phát hiện và kiến nghị các cơ quan có liên quan giải quyết theo thẩm quyền về những văn bản ban hành có nội dung không phù hợp với pháp luật cạnh tranh.

Theo quy định của Luật Cạnh tranh 2018, các hoạt động quản lý nhà nước về cạnh tranh vẫn chủ yếu tập trung ở trung ương và định hướng phân cấp địa phương các nội dung như quy định tại Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BCT-BNV dẫn trên.

Đối với nội dung phân cấp quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng đã được quy định cụ thể trong các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Do đó, nội dung phân cấp không ảnh hưởng tới việc xác định phạm vi điều chỉnh trong dự thảo Nghị định Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.

3. Về nội dung Đề án và dự thảo Nghị định

a) Về vị trí, chức năng

Ý kiến của Bộ Nội vụ:

Căn cứ Điều 46 Luật Cạnh tranh và Đề án thành lập Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia (sau đây gọi tắt là Ủy ban) trên cơ sở hợp nhất Cục Quản lý Cạnh tranh và Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng với Hội đồng Cạnh tranh, đề nghị Bộ

Công Thương xác định rõ Ủy ban thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương quản lý nhà nước về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và thực hiện chức năng của cơ quan tiến hành tố tụng cạnh tranh theo quy định của pháp luật.

Ý kiến giải trình, tiếp thu của Bộ Công Thương:

Bộ Công Thương xin tiếp thu và chỉnh lý trong dự thảo Nghị định.

b) Về nhiệm vụ, quyền hạn

Ý kiến của Bộ Nội vụ:

Đề nghị Bộ Công Thương rà soát, biên tập thành 3 nhóm nhiệm vụ, quyền hạn chính: (1) Tham mưu, trình cấp có thẩm quyền các quy định về quản lý cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; (2) Tổ chức thực hiện theo các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và theo phân cấp, uỷ quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương; (3) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý nội bộ. Đồng thời, căn cứ vào chức năng của Ủy ban, phân định rõ các nhiệm vụ tham mưu quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực và các nhiệm vụ liên quan đến tố tụng cạnh tranh, tổ chức xử lý, giải quyết khiếu nại đối với các vụ việc cạnh tranh, đề nghị bổ sung tại dự thảo Nghị định nội dung quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban và làm cơ sở cho việc xây dựng quy chế làm việc, quy chế phối hợp với các cơ quan, chức năng trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban.

Ý kiến giải trình, tiếp thu của Bộ Công Thương:

Bộ Công Thương xin tiếp thu và chỉnh lý trong dự thảo Nghị định.

c) Về cơ cấu tổ chức của Ủy ban

Ý kiến của Bộ Nội vụ:

- Cơ cấu cụ thể thành viên Ủy ban cạnh tranh: Số lượng Phó Chủ tịch (phù hợp với loại hình tổ chức); số lượng thành viên chuyên trách; số lượng thành viên kiêm nhiệm (xác định rõ tỷ lệ) để hạn chế bất cập đã nêu tại Tờ trình đối với thành viên kiêm nhiệm.

Ý kiến giải trình, tiếp thu của Bộ Công Thương:

Về cơ cấu cụ thể thành viên Ủy ban: Luật Cạnh tranh 2018 đã quy định cụ thể số lượng tối đa thành viên Ủy ban (15 thành viên); điều kiện, tiêu chuẩn thành viên Ủy ban.

Theo quy định của Luật cạnh tranh năm 2018, thành viên của Ủy ban sẽ do Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định trên cơ sở đề xuất của Bộ trưởng Bộ

Công Thương. Do đó, tiếp thu ý kiến của Bộ Nội vụ, để đảm bảo thành viên Ủy ban đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn, phù hợp với cách thức, tổ chức bộ máy của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia, Bộ Công Thương sẽ xây dựng đề án nhân sự thành viên Ủy ban và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, bổ nhiệm sau khi Nghị định quy định chi tiết của Ủy ban được Chính phủ ban hành.

Ý kiến của Bộ Nội vụ:

- Đề nghị làm rõ vị trí pháp lý của bộ máy giúp việc của Ủy ban (Cơ quan Điều tra vụ việc cạnh tranh và các đơn vị chức năng khác) vì theo quy định của Luật Cạnh tranh thì chỉ xác định Cơ quan Điều tra vụ việc cạnh tranh thuộc Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia (Khoản 1 Điều 50), chưa xác định rõ đối với các đơn vị chức năng khác. Đồng thời, làm rõ mối quan hệ giữa cơ quan, đơn vị thuộc bộ máy giúp việc Ủy ban với cơ quan tiến hành tố tụng cạnh tranh (Ủy ban và các cơ quan tiến hành tố tụng cạnh tranh khác) quy định tại Khoản 1 Điều 58 Luật Cạnh tranh.

Ý kiến giải trình, tiếp thu của Bộ Công Thương:

Bộ Công Thương xin tiếp thu và chỉnh lý trong dự thảo Nghị định và Đề án thành lập Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.

Ý kiến của Bộ Nội vụ:

- Về cơ cấu tổ chức bên trong của Ủy ban: căn cứ đề xuất về mô hình Ủy ban tương đương tổng cục, đề nghị Bộ Công Thương:

+ Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn tham mưu quản lý nhà nước về cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng theo phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương gắn với mô hình tổ chức cấp “phòng” trong Cục Cạnh tranh và Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng hiện nay, làm rõ những kết quả đạt được, bất cập hạn chế để làm cơ sở đề xuất chuyển thành mô hình tổ chức cấp “cục” trong cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia (chỉ thành lập cục khi được phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng để quyết định các vấn đề thuộc phạm vi quản lý nhà nước về chuyên ngành, lĩnh vực).

+ Xây dựng Đề án thành lập đối với từng tổ chức bên trong thuộc cơ cấu tổ chức của Ủy ban, làm rõ sự cần thiết, xác định nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị làm cơ sở để lựa chọn mô hình tổ chức, bảo đảm đáp ứng các tiêu chí thành lập theo quy định của Chính phủ (đặc biệt tiêu chí về biên chế tối thiểu của tổ chức). Theo đó, rà soát, sắp xếp các tổ chức quy định tại Điều 5 dự thảo Nghị định theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo yêu cầu của Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ

thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 18-NQ/TW), Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 56/2017/QH14).

Ý kiến giải trình, tiếp thu của Bộ Công Thương:

Bộ Công Thương xin tiếp thu và chỉnh lý trong Đề án thành lập Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.

d) Về mô hình tổ chức của Ủy ban

Ý kiến của Bộ Nội vụ:

Để có cơ sở báo cáo cấp có thẩm quyền về mô hình tổ chức của Ủy ban là tổ chức tương đương tổng cục, đề nghị Bộ Công Thương căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban; tiêu chí thành lập tổng cục tại Nghị định số 123/2016/NĐ-CP và tiêu chí thành lập tổng cục (tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP) đã được Bộ Chính trị cơ bản đồng ý theo Tờ trình số 692-TTr/BCSDCP ngày 15/11/2018 của Ban Cán sự đảng Chính phủ trình Bộ Chính trị về việc ban hành các quy định của Chính phủ liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và của các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW để bổ sung, làm rõ tại Đề án thành lập Ủy ban và tại Tờ trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Ý kiến giải trình, tiếp thu của Bộ Công Thương:

Bộ Công Thương xin tiếp thu và giải trình cụ thể trong Tờ trình chính phủ, Đề án thành lập Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia về các yếu tố đặc thù cơ quan hành chính bán tư pháp và việc đáp ứng đầy đủ 03 tiêu chí thành lập tổ chức tương đương Tổng cục.

d) Về vị trí việc làm

Ý kiến của Bộ Nội vụ:

Đề nghị Bộ Công Thương, nghiên cứu, bổ sung nội dung xác định vị trí việc làm của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia trên cơ sở xác định đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và phù hợp với mô hình tổ chức của Ủy ban (sau khi đã tiếp thu và giải trình các vấn đề nêu trên).

Ý kiến giải trình, tiếp thu của Bộ Công Thương:

Hiện nay, Bộ Công Thương đã xây dựng đề án vị trí việc làm của Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng và Văn phòng Hội đồng Cạnh tranh. Bộ

Công Thương tiếp tục xây dựng, hoàn thiện vị trí việc làm của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia trình cấp có thẩm quyền phê duyệt sau khi Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia được ban hành. Bộ Công Thương dự kiến tăng biên chế của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia theo lộ trình 05 năm (dự tính đến năm 2025 có từ 120-150 biên chế công chức).

e) Về biên chế

Ý kiến của Bộ Nội vụ:

Đề nghị Bộ Công Thương rà soát, sắp xếp, bố trí biên chế công chức, số lượng người làm việc của Ủy ban trong tổng số biên chế công chức, số lượng người làm việc được giao và thực hiện tinh giản biên chế theo quy định.

Ý kiến tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương:

Bộ Công Thương xin tiếp thu và đã có giải trình ở nội dung trên.

g) Về các chế độ đặc thù

Ý kiến của Bộ Nội vụ:

Để bảo đảm phù hợp với Nghị quyết số 27-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 khóa XII ngày 21/5/2018 về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp, đề nghị Bộ Công Thương bỏ quy định tại Điều 6 dự thảo Nghị định về chế độ đặc thù. Trường hợp Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia được cơ quan có thẩm quyền quyết định áp dụng chế độ đặc thù thì thực hiện theo quy định riêng.

Ý kiến tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương:

Bộ Công Thương đã có tiếp thu, giải trình nội dung về chế độ đặc thù ở trên.

h) Về trình tự, thủ tục

Ý kiến của Bộ Nội vụ:

Đề nghị Bộ Công Thương xây dựng, trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương để bổ sung, hoàn thiện các quy định nhiệm vụ, quyền hạn về cạnh tranh (theo quy định của Luật Cạnh tranh 2018) và quy định Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia là tổ chức thuộc cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương. Trên cơ sở đó Bộ Công Thương trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.

Căn cứ quy định tại Nghị quyết số 18-NQ/TW, nếu việc thành lập Ủy ban làm tăng số lượng đầu mối cấp vụ, cục, tổng cục thuộc Bộ Công Thương thì đề nghị Bộ Công Thương báo cáo Ban Cán sự đảng Chính phủ để trình Bộ Chính trị cho ý kiến trước khi trình Chính phủ xem xét, quyết định.

Ý kiến giải trình, tiếp thu của Bộ Công Thương:

Luật Cạnh tranh 2018 có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2019, do đó, để Nghị định quy định chi tiết chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh quốc gia sớm được ban hành là cơ sở pháp lý để Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia tổ chức, thực thi Luật Cạnh tranh, Bộ Công Thương đề xuất việc quy định điều khoản sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2017/NĐ-CP được quy định như hiện nay trong dự thảo Nghị định.

Trên đây là báo cáo của Bộ Công Thương về việc giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Nội vụ đối với dự thảo Nghị định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- TT Trần Quốc Khánh;
- Vụ PC;
- Lưu: VP, CT.



Trần Tuấn Anh

BÁO CÁO**Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp
đối với dự thảo Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia**

Ngày 14 tháng 5 năm 2019, Bộ Tư pháp có văn bản số 74/BC-BTP về việc thẩm định dự thảo Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia (sau đây gọi là dự thảo Nghị định).

Đối với các nội dung Bộ Tư pháp đề nghị rà soát, làm rõ, chỉnh sửa một số nội dung để hoàn thiện dự thảo Nghị định, Bộ Công Thương xin được tiếp thu, giải trình như sau:

1. Về sự cần thiết ban hành văn bản**Ý kiến của Bộ Tư pháp:**

Luật Cạnh tranh được Quốc hội khoá XIV ban hành ngày 12/6/2018, có hiệu lực ngày 01/7/2019. Trong đó, Điều 46 của Luật quy định về Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia (sau đây gọi tắt là Ủy ban). Đây là mô hình mới, khác biệt so với mô hình cơ quan cạnh tranh hiện tại. Theo đó, Ủy ban được giao thực hiện chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cạnh tranh và chức năng về tổ tụng cạnh tranh thay vì phân chia cho hai cơ quan thực hiện (cơ quan quản lý cạnh tranh và Hội đồng Cạnh tranh). Đồng thời, khoản 3 Điều 46 của Luật giao "*Chính phủ quy định chi tiết nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia*". Do đó, việc ban hành Nghị định để thành lập Ủy ban và cụ thể hoá nhiệm vụ của Ủy ban nhằm thực hiện hai chức năng cơ bản mà Luật Cạnh tranh giao là cần thiết, tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động của Ủy ban, kịp thời triển khai thi hành khi Luật có hiệu lực.

Tuy nhiên, theo khoản 2 Điều 39 Luật Tổ chức Chính phủ thì "*Chính phủ quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng bộ, cơ quan ngang bộ*"; theo khoản 2, khoản 5 Điều 13 Nghị định 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ thì việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ và của Cục thuộc Bộ thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng. Hiện nay, các Tổng cục trực thuộc Bộ đều do Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy

định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức cụ thể. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc về mức độ quy định chi tiết về nhiệm vụ, quyền hạn, đặc biệt là mức độ chi tiết về cơ cấu tổ chức bên trong của Ủy ban với tính chất là một đơn vị thuộc Bộ trong dự thảo Nghị định và báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về vấn đề này.

Ý kiến giải trình, tiếp thu của Bộ Công Thương:

Bộ Công Thương xin giữ nguyên việc xây dựng dự thảo Nghị định và quy định các nội dung cơ bản như hiện nay vì các lý do sau:

Thứ nhất, khoản 3, Điều 46 Luật Cảnh tranh 2018 quy định “Chính phủ quy định chi tiết nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia”. Trên cơ sở đó, ngày 12 tháng 7 năm 2018, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 851/QĐ-TTg về ban hành danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 5, theo đó, Bộ Công Thương được giao chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng Nghị định quy định chi tiết chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia.

Thứ hai, Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia được thành lập trên cơ sở hợp nhất, tổ chức lại hai cơ quan cạnh tranh theo quy định của Luật Cảnh tranh 2004 (Hội đồng Cảnh tranh và Cục Cảnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng). Hội đồng Cảnh tranh hiện cũng được Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức thông qua Nghị định số 07/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 1 năm 2015.

Do đó, việc xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia là phù hợp với quy định của Luật Cảnh tranh và thực tiễn hiện nay.

Tuy nhiên, tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục giải trình, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về vấn đề này.

2. Về ngôn ngữ, kỹ thuật và trình tự, thủ tục soạn thảo Nghị định

Ý kiến của Bộ Tư pháp:

a) Ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày Nghị định

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát thêm các quy định tại dự thảo Nghị định để bảo đảm ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày trong dự thảo Nghị định phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Cụ thể như:

- Đề nghị chỉnh lý hình thức phần căn cứ ban hành văn bản theo quy định tại khoản 3 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Đề nghị rà soát, chỉnh lý các quy định của dự thảo của Nghị định, bảo đảm rõ ràng, không trùng lặp giữa các điều, khoản (ví dụ, quy định điểm d khoản 4, điểm d khoản 5 Điều 2 có nội dung về "cơ sở dữ liệu" trùng với khoản 13 Điều 2; quy định tại điểm g khoản 5 trùng với khoản 19 Điều 2).

- Đề nghị sửa tiêu đề tại khoản 6 Điều 2 thành "về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp" để phản ánh chính xác nhiệm vụ của Ủy ban.

Ý kiến giải trình, tiếp thu của Bộ Công Thương:

Bộ Công Thương xin tiếp thu và chỉnh lý các nội dung liên quan đến ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày như tại dự thảo Nghị định.

3. Về các vấn đề cụ thể

3.1 Về nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban (Điều 2)

Ý kiến của Bộ Tư pháp:

Khoản 4 Điều 2 quy định nhiệm vụ Ủy ban "thụ lý, tổ chức điều tra và xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh, vụ việc cạnh tranh không lành mạnh..." (điểm a) và "giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh" (điểm b). Tuy nhiên, theo quy định của Luật Cạnh tranh thì "Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh do Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia quyết định thành lập để xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh cụ thể..." (Điều 60) và đối với việc giải quyết khiếu nại đối với vụ việc hạn chế cạnh tranh thì "Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia quyết định thành lập Hội đồng giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh..." (Điều 100). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý quy định tại điểm a, điểm b khoản 4 Điều 2 theo hướng tách riêng những vụ việc, vấn đề Ủy ban có thẩm quyền xử lý (việc cạnh tranh không lành mạnh, vụ việc vi phạm quy định về tập trung kinh tế và giải quyết khiếu nại đối với quyết định xử lý hai vụ việc trên) và những vụ việc, vấn đề Ủy ban tham gia trong quá trình xử lý (vụ việc hạn chế cạnh tranh) theo quy định của Luật Cạnh tranh mà không quy định chung như hiện nay, bảo đảm quy định đúng thẩm quyền của Ủy ban, không gây nhầm lẫn, chồng chéo với nhiệm vụ của tổ chức khác.

Ý kiến giải trình, tiếp thu của Bộ Công Thương:

Bộ Công Thương xin tiếp thu và chỉnh lý tại dự thảo Nghị định nhằm đảm bảo việc quy định các nhiệm vụ không chồng chéo và đúng thẩm quyền theo quy định của Luật Cạnh tranh 2018.

Ý kiến của Bộ Tư pháp:

+ Về điểm d khoản 4 Điều 2: tại Điều 1 quy định chức năng của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia bao gồm chức năng "kiểm soát tập trung kinh tế". Tuy nhiên, quy định về nhiệm vụ, quyền hạn tại điểm d khoản 4 Điều 2 chỉ nhắc lại nội dung này là chưa thể hiện rõ nhiệm vụ của Ủy ban để thực hiện chức năng nêu trên. Do đó, đề nghị nghiên cứu để quy định cụ thể hơn.

Ý kiến giải trình, tiếp thu của Bộ Công Thương:

Bộ Công Thương xin tiếp thu và chỉnh lý tại dự thảo Nghị định.

Ý kiến của Bộ Tư pháp:

Đề nghị cân nhắc bổ sung một số nhiệm vụ mang tính chất chủ động của Ủy ban theo quy định của Luật Cạnh tranh chưa được thể hiện trong dự thảo Nghị định như: Đánh giá tác động hoặc khả năng gây tác động hạn chế cạnh tranh một cách đáng kể của thỏa thuận hạn chế cạnh tranh (Điều 13); Đánh giá tác động hoặc khả năng gây tác động hạn chế cạnh tranh một cách đáng kể của việc tập trung kinh tế (Điều 31); Đánh giá tác động tích cực của việc tập trung kinh tế (Điều 32)...

Ý kiến giải trình, tiếp thu của Bộ Công Thương:

Bộ Công Thương xin tiếp thu và chỉnh lý trong dự thảo Nghị định.

Ý kiến của Bộ Tư pháp:

- Về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (khoản 5): điểm c khoản 5 quy định nhiệm vụ "*quản lý hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng của tổ chức xã hội, tổ chức hòa giải*". Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 2 Điều 49 Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thì Ủy ban nhân dân các cấp "*Quản lý hoạt động về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng của tổ chức xã hội, tổ chức hòa giải tại địa phương*". Do đó, đề nghị chỉnh lý quy định nêu trên để phân định rõ hơn thẩm quyền của Ủy ban với Ủy ban nhân dân các cấp.

Ý kiến giải trình, tiếp thu của Bộ Công Thương:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 48 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thì Bộ Công Thương có trách nhiệm "*Quản lý hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng của tổ chức các hội, tổ chức hòa giải...*". Do đó, việc quy định nhiệm vụ này tại dự thảo Nghị định là phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Khoản 2 Điều 49 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng quy định Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm "*Quản lý hoạt động về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng của tổ chức xã hội, tổ chức hòa giải tại địa phương*". Với quy định như vậy, Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm quản lý về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên địa bàn quản lý, các vụ việc phát sinh liên quan đến nhiều địa phương, tính chất phức tạp... do Bộ Công Thương xử lý.

Ý kiến của Bộ Tư pháp:

- Tại khoản 7 Điều 2, đề nghị cân nhắc quy định "*yêu cầu các tổ chức, cá nhân liên quan cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; được sử dụng tư vấn trong và ngoài nước trong trường hợp cần thiết theo yêu cầu của công việc theo quy định của pháp luật*" vì quy định này không thể hiện rõ nhiệm vụ, quyền hạn chính của Ủy ban mà mang tính chất biện pháp, nghiệp vụ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban và được thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành.

Ý kiến giải trình, tiếp thu của Bộ Công Thương:

Bộ Công thương xin được giữ nguyên quy định như trên vì lý do sau:

Thứ nhất, theo kinh nghiệm của các nước trên thế giới, việc yêu cầu các tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu cho việc thực hiện nhiệm vụ là quyền hạn cơ bản của Cơ quan cạnh tranh.

Thứ hai, Luật Cạnh tranh 2018 đã mở rộng đối tượng áp dụng với doanh nghiệp nước ngoài hoạt động tại Việt Nam, từ đó, hướng tới cơ sở xử lý các vụ việc cạnh tranh xuyên biên giới. Trong nhiều trường hợp để đưa ra quyết định một vụ việc cần thiết phải tham vấn với các đối tượng liên quan. Do đó, việc quy định cho phép Ủy ban có quyền *sử dụng tư vấn trong và ngoài nước trong trường hợp cần thiết theo yêu cầu của công việc theo quy định của pháp luật* thành một nhiệm vụ thiết yếu của Ủy ban trong thời gian tới.

Thứ ba, các nhiệm vụ này đã được quy định trong các văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng và Hội đồng cạnh tranh hiện nay.

3.2. Về mô hình Ủy ban

Ý kiến của Bộ Tư pháp:

Bộ Công Thương dự kiến sau khi thành lập Ủy ban có trung bình 130 biên chế công chức và 25 viên chức. Như vậy, so với biên chế hiện tại của Cục Quản lý Cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và Hội đồng cạnh tranh (58 biên chế) thì khi thành lập Ủy ban cần tăng khoảng 70-80 biên chế công chức, 15 viên chức. Tuy nhiên, dự thảo Đề án đưa ra phương án bổ sung nguồn biên chế còn thiếu, ngoài việc điều chuyển từ các đơn vị thuộc Bộ thì điều chuyển từ các bộ, ngành khác để bảo đảm không tăng biên chế chung theo lộ trình 05 năm (2020-2025) là chưa rõ ràng, chưa bảo đảm yêu cầu để Ủy ban hoạt động ngay khi được thành lập với tính chất là tương đương Tổng cục; đặc biệt là việc bảo đảm phù hợp với các tiêu chí về biên chế khi thành lập vụ, cục thuộc Tổng cục theo quy định tại Nghị định sửa đổi Nghị định 123/2016/NĐ-CP quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ¹.

Do đó, Bộ Tư pháp cho rằng với khối lượng nhiệm vụ mà Ủy ban phải giải quyết trong thời gian tới và tình hình biên chế thực tế thì việc thành lập Ủy ban với mô hình tổ chức tương đương Tổng cục cần có sự nghiên cứu kỹ lưỡng, có giải trình thuyết phục hơn, bảo đảm đây là việc thành lập trong "*trường hợp đặc biệt*" theo Nghị quyết số 18/NQ-TW, đáp ứng đủ các tiêu chí, điều kiện thành lập Tổng cục tại Điều 22 Nghị định số 123/2016/NĐ-CP. Đồng thời, đề nghị Bộ Công Thương có đề xuất, kiến nghị Chính phủ báo cáo Bộ Chính trị theo quy

¹ Theo dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 123/2016/NĐ-CP đang xin ý kiến Thành viên Chính phủ thì Cục thuộc Tổng cục thuộc Bộ được thành lập khi có tối thiểu 30 biên chế và với Vụ thuộc Tổng cục là 15 biên chế.

định tại Nghị quyết số 18-NQ/TW "trường hợp đặc biệt cần tăng thêm đầu mối từ cấp vụ, cục hoặc tương đương trở lên phải có ý kiến của Bộ Chính trị" cũng như quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính (việc thành lập các tổ chức hành chính quy định tại điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 2 Nghị định này làm tăng đầu mối tổ chức hành chính thuộc cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thì cơ quan đề nghị thành lập tổ chức phải báo cáo Chính phủ để trình xin ý kiến cấp có thẩm quyền).

Ý kiến giải trình, tiếp thu của Bộ Công Thương:

Bộ Công Thương xin được tiếp thu và giải trình cụ thể trong Đề án thành lập Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia về các yếu tố đặc thù, đặc biệt trong việc thực hiện chức năng hành chính bán tư pháp và việc đáp ứng các tiêu chí để thành lập tổ chức tương đương Tổng Cục của Ủy ban.

Bộ Công Thương đã xây dựng vị trí việc làm của Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng và Văn phòng Hội đồng Cạnh tranh. Trong thời gian tới, Bộ Công Thương tiếp tục xây dựng Đề án vị trí việc làm của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3.3. Về cơ cấu tổ chức của Ủy ban (Điều 5)

Ý kiến của Bộ Tư pháp:

Cần nhắc ghép Cục Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và Vụ Quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp thành 01 đơn vị vì hai mảng này có mối liên hệ với nhau, số lượng doanh nghiệp kinh doanh đa cấp không lớn và hai nhiệm vụ này cũng đã được phân cấp cho địa phương quản lý.

Ý kiến giải trình, tiếp thu của Bộ Công Thương:

Trên thực tế, pháp luật quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp có liên quan mật thiết với chính sách bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng. Tuy nhiên, như đã trình bày trong Đề án, việc đề xuất thành lập Vụ Quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp từ những lý do sau:

Thứ nhất, trong thời gian qua, hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp tại Việt Nam hiện đang trở thành vấn đề nóng của xã hội. Đã có tình trạng doanh nghiệp lợi dụng loại hình kinh doanh này để trục lợi và gây hậu quả nghiêm trọng với xã hội nói chung và người tham gia bán hàng đa cấp nói riêng. Đây là loại hình kinh doanh tiềm tàng nhiều nguy cơ rủi ro, cần có cơ chế quản lý đồng bộ từ hoạt động xây dựng, tuyên truyền phổ biến pháp luật; công tác tiền kiểm, hậu kiểm trong quá trình hoạt động của các doanh nghiệp... Từ đó, đòi hỏi phải có một tổ chức chuyên nghiệp, chuyên biệt được tập trung, bố trí nguồn lực đảm bảo hoạt động.

Thứ hai, trong thời gian qua, ngành bán hàng theo phương thức đa cấp đang có những tín hiệu phát triển tích cực, đóng góp lớn cho xã hội (doanh thu toàn

ngành trong năm 2018 là hơn 10 nghìn tỷ đồng tăng 37% so với năm 2017), số người tham gia bán hàng đa cấp đạt gần 1 triệu người.

Đứng trước những đòi hỏi của thực tiễn, Bộ Công Thương nhận định cần thành lập Vụ Quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

Ý kiến của Bộ Tư pháp:

+ Về Vụ Hợp tác quốc tế: đề nghị thuyết minh rõ hơn sự cần thiết tổ chức một đơn vị về hợp tác quốc tế độc lập thay vì việc phân công nhiệm vụ này cho từng đơn vị chuyên môn trong mỗi lĩnh vực đảm nhiệm (như Cục Điều tra và giám sát cạnh tranh; Cục Bảo vệ người tiêu dùng...)

Ý kiến giải trình, tiếp thu của Bộ Công Thương:

Bộ Công Thương xin được giải trình như sau:

Thứ nhất, một trong những thay đổi cơ bản của Luật Cạnh tranh 2018 so với Luật Cạnh tranh 2004 là mở rộng phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng cho cả các cơ quan, tổ chức, cá nhân kinh doanh nước ngoài có hành vi phân cạnh tranh. Như vậy, hợp tác quốc tế và xử lý các vụ việc cạnh tranh xuyên biên giới thành một nhiệm vụ thiết yếu của Ủy ban trong thời gian tới.

Thực tế, trong bối cảnh thương mại thế giới phát triển nhanh chóng với sự tăng trưởng mạnh của thương mại điện tử, hoạt động kinh doanh/các giao dịch thương mại xuyên biên giới ngày càng trở lên phổ biến hơn, mức độ phức tạp hơn dẫn đến nguy cơ xảy ra nhiều hơn các vụ việc cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng xuyên biên giới. Việc xử lý các vụ việc cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng xuyên biên giới như trên cần có sự hợp tác của cơ quan cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng các nước liên quan.

Thứ hai, Luật Cạnh tranh 2018 đã quy định riêng 02 điều khoản liên quan đến hoạt động hợp tác quốc tế trong tổ tụng cạnh tranh (Điều 108 và Điều 109).

Với khối lượng công việc về hợp tác quốc tế lớn, đòi hỏi trình độ ngoại ngữ, kiến thức về thương mại quốc tế, luật pháp quốc tế. Do đó, cần có đội ngũ hợp tác quốc tế chuyên nghiệp, giỏi về ngoại ngữ, thạo về chuyên môn, đáp ứng yêu cầu vừa làm đầu mối, vừa trực tiếp tham gia xử lý các vụ việc một cách nhanh chóng, kịp thời. Theo đó, việc thành lập Vụ Hợp tác quốc tế là cần thiết để đảm bảo Ủy ban hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Ý kiến của Bộ Tư pháp:

+ Về Văn phòng quản lý cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng tại thành phố Hồ Chí Minh: đề nghị thuyết minh rõ những khó khăn, vướng mắc đặt ra yêu cầu phải tổ chức Văn phòng tại phía Nam và làm rõ hơn cơ sở phân công, ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban cho Văn phòng này thực hiện nhiệm vụ.

Ý kiến tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương:

Bộ Công Thương đã tiếp thu và giải trình cụ thể trong Đề án thành lập Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.

Ý kiến của Bộ Tư pháp:

+ Về Vụ Thư ký, xử lý vụ việc cạnh tranh: đề nghị cân nhắc tên đơn vị để bảo đảm phù hợp với nhiệm vụ của đơn vị vì cách đặt tên như hiện nay dễ gây hiểu lầm đơn vị này có chức năng "*xử lý vụ việc cạnh tranh*" gây chông chéo với nhiệm vụ của Ủy ban và các đơn vị khác của Ủy ban.

Ý kiến tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương:

Bộ Công Thương tiếp thu và đề xuất tên gọi khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, cụ thể: "*Vụ Thư ký các Hội đồng xử lý vụ việc cạnh tranh*".

Ý kiến của Bộ Tư pháp:

+ Về Cục Điều tra và giám sát cạnh tranh: khoản 1 Điều 46 Luật Cạnh tranh quy định "*Cơ quan điều tra vụ việc cạnh tranh là bộ máy giúp việc của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia*" và được quy định nhiều nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể trong Luật. Theo chức năng, nhiệm vụ của Cục Điều tra và giám sát cạnh tranh tại dự thảo Đề án có thể hiểu đây là cơ quan điều tra vụ việc cạnh tranh trực thuộc Ủy ban. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo thuyết minh rõ Cục Điều tra và giám sát cạnh tranh chính là Cơ quan điều tra vụ việc cạnh tranh theo quy định của Luật Cạnh tranh.

Ý kiến giải trình, tiếp thu của Bộ Công Thương:

Bộ Công Thương xin tiếp thu và làm rõ trong Đề án.

3.4. Về thành viên Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia (Điều 3) và Lãnh đạo Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia (Điều 4)

Ý kiến của Bộ Tư pháp:

- Điều 3 dự thảo Nghị định đang quy định về thành viên Ủy ban theo hướng nhắc lại các quy định tại Điều 48 Luật Cạnh tranh. Do đó, để bảo đảm phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật "*không quy định lại các nội dung đã được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật khác*", và tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động của thành viên Ủy ban, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu để quy định cụ thể hơn về thành viên Ủy ban trên cơ sở cụ thể hóa quy định tại Điều 48 Luật Cạnh tranh (như chế độ làm việc...).

- Hiện nay, nhiệm vụ của Chủ tịch Ủy ban về quản lý nhà nước về cạnh tranh và tổ tụng cạnh tranh đã được quy định tương đối đầy đủ trong Luật Cạnh tranh. Tuy nhiên, Ủy ban còn có chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực bảo vệ người tiêu dùng, kinh doanh theo phương thức đa cấp (hiện nay, Cục trưởng Cục Quản lý và bảo vệ người tiêu dùng quyết định các vấn đề trong hai lĩnh vực này). Đồng thời, như đã phân tích, Ủy ban Cạnh tranh quốc gia là mô hình mới, thực hiện cả chức năng quản lý nhà nước và tiến hành tổ tụng cạnh tranh và Ủy ban bao gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu bổ sung quy định về chế độ làm việc của Ủy

ban, Chủ tịch Ủy ban, thành viên Ủy ban trong việc thực hiện các nhiệm vụ có tính chất quản lý nhà nước và nhiệm vụ tổ tụng.

Ý kiến tiếp thu, giải trình của Bộ Công Thương:

Bộ Công Thương xin tiếp thu và quy định cụ thể trong dự thảo Nghị định.

3.5. Về các chế độ đặc thù (Điều 6)

Ý kiến của Bộ Tư pháp:

Dự thảo Nghị định quy định chế độ bồi dưỡng, cấp trang phục cho thành viên Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia, thư ký phiên điều trần, người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng, điều tra vụ việc cạnh tranh theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. So với quy định tại Quyết định số 35/2016/QĐ-TTg ngày 23/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng đối với thành viên Hội đồng cạnh tranh và người tiến hành, người tham gia tố tụng cạnh tranh, dự thảo Nghị định bổ sung mới một số đối tượng được hưởng chế độ bồi dưỡng (điều tra viên, thư ký phiên điều trần,...) và bổ sung chế độ về cấp trang phục.

Đề nghị cần nhắc không quy định vấn đề này để bảo đảm sự phù hợp với phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định là quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban (không quy định về chế độ, chính sách). Trường hợp cần thiết quy định tại dự thảo Nghị định, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình rõ căn cứ, lý do để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Đồng thời, cần nhắc chính lý quy định này theo hướng không bổ sung chế độ đặc thù mới để bảo đảm phù hợp với Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

Ý kiến giải trình, tiếp thu của Bộ Công Thương:

Bộ Công Thương xin tiếp thu và điều chỉnh theo hướng không bổ sung chế độ đặc thù mới. Tuy nhiên, căn cứ Nghị định 07/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Cạnh tranh (sẽ hết hiệu lực khi Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia có hiệu lực), Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 35/2016/QĐ-TTg ngày 23 tháng 8 năm 2016 về chế độ bồi dưỡng với thành viên hội đồng và người tiến hành, người tham gia tố tụng cạnh tranh.

Do đó, để kế thừa chế độ bồi dưỡng đối với các đối tượng áp dụng của Quyết định số 35/2016/QĐ-TTg dẫn trên (có sự điều chỉnh cho phù hợp với tên gọi mới của Luật Cạnh tranh 2018), Bộ Công Thương đề xuất quy định chế độ bồi dưỡng đối với các đối tượng nêu trên bằng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ như trong dự thảo Nghị định.

3.6 Về hiệu lực thi hành

Ý kiến của Bộ Tư pháp:

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát và bổ sung quy định bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Hội đồng Cạnh tranh sẽ hết hiệu lực khi Nghị định được ban hành vào Điều 7 dự thảo Nghị định như: Quyết định số 24/2015/QĐ-TTg ngày 30/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Cạnh tranh.

Ý kiến giải trình, tiếp thu của Bộ Công Thương:

Bộ Công Thương xin tiếp thu và điều chỉnh như tại dự thảo Nghị định.

Trên đây là báo cáo của Bộ Công Thương về việc giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp đối với dự thảo Nghị định. / *B*

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT Trần Quốc Khánh;
- Vụ PC;
- Lưu: VP, CT.



Trần Tuấn Anh

BÁO CÁO TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH, TIẾP THU
Ý KIẾN CỦA BỘ, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH
QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA ỦY BAN CẠNH TRANH QUỐC GIA
(Có 30 ý kiến Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố hoàn toàn nhất trí với dự thảo Nghị định; 32 Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố đóng góp ý kiến xây dựng dự thảo Nghị định)

TT	Điều khoản	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình/tiếp thu
A	Dự thảo Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia			
I	Về bố cục, thể thức			
I		Sở Bắc Giang, Sở Công Thương Thái Bình	Nhất trí với bố cục và thể thức dự thảo	
II	Về căn cứ của Nghị định			
1		Sở Công Thương Thái Bình	Đề nghị nghiên cứu, xem xét thay thế: "Căn cứ Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp" bằng "Căn cứ vào các văn bản hướng thi hành các Luật này" vì: - Nếu như thế sẽ đầy đủ hơn - Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp chỉ là một hoạt động trong Luật Cạnh tranh	Ban Soạn thảo đề nghị giữ nguyên như Dự thảo vì các lý do sau đây: <i>Thứ nhất</i> , khác với Luật Cạnh tranh năm 2004, Luật Cạnh tranh năm 2018 không còn quy định về hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp. <i>Thứ hai</i> , hiện nay, hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp là một ngành, nghề kinh

TT	Điều/ Khoản	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình/tiếp thu
				doanh có điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư. Do đó, Nghị định 40/2018/NĐ-CP được xây dựng căn cứ trên Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; <i>Thứ ba</i> , Nghị định 40/2018/NĐ-CP giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp cho Bộ Công Thương. Do đó, để có cơ sở quy định chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia cần viện dẫn Nghị định 40/2018/NĐ-CP.
2		Sở Công Thương Lào Cai	Đề nghị sửa “Căn cứ Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ngày 17 tháng 10 năm 2010” thành “Căn cứ Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ngày 17 tháng 11 năm 2010”	Ban Soạn thảo đã tiếp thu, rà soát chỉnh lý như trong Dự thảo
			Đề nghị bổ sung căn cứ: “Căn cứ Nghị định số 99/2011/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng” để đảm bảo đầy đủ căn cứ theo quy định	Ban Soạn thảo đề nghị giữ nguyên như Dự thảo vì các lý do sau đây: Phần căn cứ ban hành Nghị định đã viện dẫn Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2010 do đó, không nhất thiết viện dẫn Nghị định 99/2011/NĐ-CP.
III	Nội dung dự thảo Nghị định			
1	Điều 1	Sở Công Thương Lâm Đồng	Tại Điều 1 của Dự thảo nêu “Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia là tổ chức tương đương Tổng Cục trực thuộc Bộ Công Thương”. Tuy nhiên, căn cứ Điều 46 Luật Cạnh tranh quốc gia chỉ nêu: “Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia là cơ quan thuộc Bộ Công	Ban Soạn thảo đề nghị giữ nguyên như Dự thảo vì các lý do sau đây: <i>Thứ nhất</i> , văn bản Luật không quy định mô hình tổ chức, bộ máy mà giao Chính phủ quy

TT	Điều/ Khoản	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình/tiếp thu
			Thương"	định chi tiết. Thứ hai, việc quy định rõ Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia là tổ chức tương đương Tổng Cục trực thuộc Bộ Công Thương tại Điều 1 để làm cơ sở cho việc xây dựng cơ cấu tổ chức của Ủy ban tại Điều 2 (trong Tổng Cục có thể có các Cục, Vụ...).
	Khoản 1 Điều 1	Bộ Y tế	Đề nghị Bộ Công Thương xem xét nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 1 của dự thảo "Ủy ban cạnh tranh Quốc gia là tổ chức tương đương Tổng cục trực thuộc Bộ Công Thương"	Ban Soạn thảo xin có ý kiến như sau: Dự thảo Đề án thành lập Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia đã có giải trình cụ thể về yếu tố đặc thù về tổ chức hành chính bán tư pháp của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia và việc đáp ứng những tiêu chí thành lập Tổng cục.
2		Viện Kiểm sát nhân dân tối cao	Về chức năng của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia: Khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị định quy định: "Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia... có chức năng giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện quản lý nhà nước về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp; tiến hành tố tụng cạnh tranh; kiểm soát tập trung kinh tế; quyết định việc miễn trừ đối với thỏa thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm; giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh theo quy định". Viện KSNĐTC nhận thấy rằng: Theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Luật Cạnh tranh năm 2018, nội dung này là nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo dùng từ thống nhất với quy định của Luật. Bên cạnh đó, khoản 3 Điều 46 Luật Cạnh tranh năm 2018 giao Chính phủ quy định chi tiết nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia. Do đó, việc quy định	Ban Soạn thảo xin tiếp thu ý kiến và chỉnh lý lại theo hướng chỉ quy định về chức năng của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia tại Khoản 1 Điều 1; nội dung cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn sẽ quy định tại Điều 2 dự thảo Nghị định. Ban Soạn thảo đã có những giải trình về việc giao bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia ở phần trên.

TT	Điều/ Khoản	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình/tiếp thu
			chức năng của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia là vượt quá phạm vi Luật giao; đề nghị cân nhắc chỉnh sửa cho phù hợp.	
3	Khoản 1 Điều 1, Điều 2	Ngân hàng Nhà nước	Khoản 2 Điều 46 Luật Cạnh tranh quy định: “Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây: a) Tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cạnh tranh; b) Tiến hành tổ tụng cạnh tranh; kiểm soát tập trung kinh tế; quyết định việc miễn trừ đối với thỏa thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm; giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh và các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật này và quy định của luật khác có liên quan” Pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và pháp luật về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp (Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, Nghị định 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp) không quy định nhiệm vụ của Ủy ban cạnh tranh Quốc gia. Do vậy, đề nghị cân nhắc về nội dung “bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng” “hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp” tại khoản 1 Điều 1 và Điều 2 dự thảo để phù hợp với quy định của Luật Cạnh tranh và quy định của luật khác có liên quan	Ban Soạn thảo đề nghị giữ nguyên như Dự thảo vì các lý do sau đây: <i>Thứ nhất</i>, trên cơ sở mối quan hệ giữa chính sách cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng (đã được thuyết minh, giải trình tại Dự thảo Đề án thành lập Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia); đảm bảo việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước, một đơn vị thực hiện đa dạng chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo không chồng chéo. Bộ Công Thương đề xuất giao thêm chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp cho Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia bên cạnh chức năng quản lý nhà nước về cạnh tranh. <i>Thứ hai</i>, tại điểm b khoản 2 Điều 46 Luật Cạnh tranh quy định nhiệm vụ của Ủy ban: “.... và các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật này và <u>quy định của luật khác có liên quan</u>”. Do đó, có đủ cơ sở pháp lý để giao thêm nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và bán hàng đa cấp cho Ủy ban và không vi phạm Luật Cạnh tranh năm 2018.

TT	Điều/ Khoản	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình/tiếp thu
4	Khoản 1 Điều 2	Sở Công Thương Bắc Giang	Khoản 1 Điều 2 đề nghị sửa thành " Tham mưu, xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các văn bản quy phạm pháp luật về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp"	Ban Soạn thảo đã tiếp thu, rà soát chỉnh lý như trong Dự thảo
		UBND Đắk Nông; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Khoản 1 Điều 2 nên viết gọn lại như sau: "1. Xây dựng và trình Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành hoặc trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt..."	Ban Soạn thảo đã tiếp thu, rà soát chỉnh lý như trong Dự thảo
5		Bộ Lao động- Thương bình xã hội	Bổ sung cụm từ "kiến nghị" vào sau cụm từ "xây dựng"	Ban Soạn thảo tiếp thu, rà soát chỉnh lý trong Dự thảo
6	Khoản 2 Điều 2	Bộ Ngoại Giao;	Khoản-2 Điều 2: đề nghị sửa như sau "2. Tổ chức thực hiện các văn bản...; phát hiện và kiến nghị cơ quan có liên quan giải quyết theo thẩm quyền về những văn bản đã ban hành có nội dung không phù hợp với quy định của pháp luật về cạnh tranh, bảo vệ người tiêu dùng và hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp" do nội dung này đã được quy định tại khoản 4, Điều 2.	Ban Soạn thảo đã tiếp thu, rà soát chỉnh lý như trong Dự thảo
7	Khoản 4 Điều 2	Bộ Ngoại giao	Khoản 4, Điều 2 đề nghị bổ sung như sau: "4. Phát hiện và kiến nghị cơ quan có liên quan giải quyết theo thẩm quyền về những văn bản đã ban hành có nội dung không phù hợp với quy định của pháp luật về cạnh tranh, bảo vệ người tiêu dùng và hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp"	Ban Soạn thảo đã tiếp thu, rà soát chỉnh lý như trong Dự thảo

TT	Điều/ Khoản	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình/tiếp thu
8		Sở Công Thương Bắc Giang; Sở Công Thương Lào Cai	Bỏ nội dung tại khoản 4 Điều 2 vì trùng với nội dung tại khoản 2 điều 2	Ban Soạn thảo đã tiếp thu, rà soát chỉnh lý như trong Dự thảo
9		Sở Công Thương Thanh Hóa; Bộ Nông nghiệp và PTNT	Tại Khoản 2 và Khoản 4 Điều 2 có nội dung trùng nhau: "Phát hiện và kiến nghị cơ quan liên quan giải quyết theo thẩm quyền về những văn bản đã ban hành có nội dung không phù hợp với quy định của pháp luật cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng" đề nghị xem xét lược bỏ	Ban Soạn thảo đã tiếp thu, rà soát chỉnh lý như trong Dự thảo
10		Bộ Công An; Sở Công Thương Thanh Hóa	Đề nghị xóa khoản 4 Điều 2 do đã trùng với ý nêu tại khoản 2 Điều này	Ban Soạn thảo đã tiếp thu, rà soát chỉnh lý như trong Dự thảo
11	Khoản 5 Điều 2	Sở Công Thương Trà Vinh	Đề xuất bổ sung thêm điểm h như sau: "Thu thập, tiếp nhận thông tin của người tiêu dùng nhằm phát hiện các tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm quy định của Luật Cạnh tranh"	Ban Soạn thảo đề nghị giữ nguyên như Dự thảo vì các lý do sau đây: "Thu thập, tiếp nhận thông tin của người tiêu dùng nhằm phát hiện các tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm quy định của Luật Cạnh tranh" là nghiệp vụ chuyên môn của các đơn vị trong Ủy ban. Đây không phải là chức năng quản lý nhà nước. Do đó, Nghị định không cần thiết quy định nội dung này.

TT	Điều/ Khoản	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình/tiếp thu
12		Sở Công Thương Bình Dương	Đề nghị gộp Điểm a, Điểm b, Điểm c thành “Thụ lý, tổ chức điều tra và xử lý vụ việc về cạnh tranh không lành mạnh, hạn chế cạnh tranh và vụ việc vi phạm quy định về tập trung kinh tế theo quy định của pháp luật”	Ban Soạn thảo đã tiếp thu, rà soát chỉnh lý như trong Dự thảo
13	Khoản 5, khoản 7 Điều 2	Sở Công Thương Bình Dương	Đề nghị điều chỉnh tiêu đề thành “Về quản lý cạnh tranh” và “Về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp”	Ban Soạn thảo đã tiếp thu, rà soát chỉnh lý như trong Dự thảo
14	Khoản 7 Điều 2	Sở Công Thương Trà Vinh	Đề xuất gom lại như sau: “Cấp mới, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng theo phương thức đa cấp và xác nhận tiếp nhận hồ sơ thông báo chấm dứt hoạt động bán hàng theo phương thức đa cấp của doanh nghiệp. Đồng thời, thông báo tới các Sở Công Thương nơi doanh nghiệp tổ chức hoạt động bán hàng theo phương thức đa cấp”	Dự thảo Nghị định quy định cụ thể các nhiệm vụ đối với quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp theo đúng quy định của Nghị định 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp. Do đó, để đảm bảo tính minh bạch, rõ ràng, Ban Soạn thảo xin được giữ nguyên như trong Dự thảo.
15	Điểm b, khoản 6 Điều 2	Sở Công Thương Lào Cai	Đề nghị sửa lại như sau: “Thực hiện kiểm soát hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung theo quy định của pháp luật, đảm bảo đúng và thống nhất theo quy định tại Khoản 2, Điều 48 của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng”	Ban Soạn thảo đã tiếp thu, rà soát chỉnh lý như trong Dự thảo.
16	Khoản 7 Điều 2	Sở Công Thương Hà Tĩnh; Sở Công Thương Phú Yên	Đề nghị sửa đổi thành “Thông báo, chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi phạm quy định của pháp luật hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp. Công khai vi phạm trong lĩnh vực hoạt động đa cấp trên các phương tiện thông tin đại chúng”	Ban Soạn thảo đề nghị giữ nguyên như Dự thảo vì lý do sau đây: Nhiệm vụ này đã được quy định tại Nghị 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp. Bên cạnh đó, việc công khai vi phạm trong lĩnh vực hoạt động đa cấp cũng đã được quy định cụ thể trong Nghị định 40/2018/NĐ-CP

TT	Điều/ Khoản	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình/tiếp thu
				dẫn trên.
17			Đề nghị bỏ Điểm e, Khoản 7, Điều 2 và sửa đổi, bổ sung Khoản 12 Điều 2 thành "Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho các tổ chức, cá nhân liên quan tới công tác quản lý cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng".	Ban soạn thảo đã tiếp thu, rà soát chỉnh lý như trong Dự thảo.
18	Điểm b Khoản 7 Điều 2	Sở Công Thương Lào Cai	Tại điểm b khoản 7 Điều 2 đề nghị bổ sung vào nội dung: thu, nộp, kê khai, quản lý và sử dụng kinh phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng theo phương thức đa cấp theo quy định của pháp luật. Để đảm bảo theo quy định tại Điều 4 của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí.	Ban soạn thảo đã tiếp thu, rà soát chỉnh lý như trong Dự thảo.
19	Khoản 7 Điều 2	Sở Công Thương Lào Cai	Đề nghị bổ sung thêm nội dung vào Khoản 7 Điều 2 cụ thể: "Thông tin đến Sở Công Thương các địa phương về kết quả thanh tra, kiểm tra; danh sách các doanh nghiệp hoạt động bán hàng theo phương thức đa cấp bị xử lý vi phạm hành chính để đảm bảo công tác giải quyết khiếu nại và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng".	"Thông tin đến Sở Công Thương các địa phương về kết quả thanh tra, kiểm tra; danh sách các doanh nghiệp hoạt động bán hàng theo phương thức đa cấp bị xử lý vi phạm hành chính để đảm bảo công tác giải quyết khiếu nại và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng" là trách nhiệm của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia theo quy định tại Nghị định 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp và pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Do đó, việc bổ sung vào Điều 2: quy định về chức năng, nhiệm vụ là không phù hợp. Vì vậy, Ban soạn

TT	Điều/ Khoản	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình/tiếp thu
				thảo xin được giữ nguyên như trong Dự thảo Nghị định.
20	Khoản 9 Điều 2	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Đề nghị chỉnh sửa như sau: “Áp dụng các biện pháp... theo quy định của Luật Cạnh tranh và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan khác”	Ban Soạn thảo xin tiếp thu và chỉnh sửa như Dự thảo.
21	Khoản 10 Điều 2	Sở Công Thương Thanh Hóa	Tại khoản 10 Điều 2: “Hợp tác quốc tế trong việc xây dựng và thực thi pháp luật cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và kinh doanh theo phương thức đa cấp” đã bao hàm nội dung công việc quy định tại Khoản 16 “Chủ trì hoặc phối hợp với cơ quan liên quan tham gia đàm phán các nội dung về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong các điều ước quốc tế về thương mại theo phân công của Bộ trưởng Bộ Công Thương” đề nghị bỏ Khoản 16.	Ban Soạn thảo đề xuất giữ nguyên 2 điều khoản này, do nội hàm quy định về hợp tác quốc tế tại khoản 10 và khoản 16 là khác nhau. Cụ thể - Quy định Khoản 10 Điều 2 dự kiến bao gồm những hoạt động chính như sau: + Hợp tác giữa Ủy ban với một số cơ quan cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng trong và ngoài khu vực (như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Hoa Kỳ, Úc...); + Hợp tác trong khuôn khổ các tổ chức quốc tế mà Việt Nam là thành viên như: Ủy ban bảo vệ người tiêu dùng ASEAN (ACCP), Nhóm chuyên gia về Chính sách cạnh tranh ASEAN (AEGC), Mạng lưới cạnh tranh quốc tế (ICN), Mạng lưới thực thi và bảo vệ người tiêu dùng quốc tế (ICPEN)... - Trong khi đó, Khoản 16 Điều 2 dự kiến tập trung quy định rõ nhiệm vụ mà Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia đang và tham gia các đoàn đàm phán FTA về chương cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng như Hiệp định thương mại

TT	Điều/ Khoản	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình/tiếp thu
				tự do giữa Việt Nam và EU (EVFTA), Chương trình hành động để thực thi Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)...
22	Khoản 12 Điều 2	Viện Kiểm sát nhân dân tối cao	Đề nghị chỉnh sửa cho phù hợp khoản 12 Điều 2 và điểm e khoản 7 Điều 2	Ban Soạn thảo đã tiếp thu, rà soát chỉnh lý như trong Dự thảo
23	Khoản 15 Điều 2	Bộ Giao thông vận tải	Theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành, Bộ Công Thương chỉ có Cục Quản lý thị trường, Cục Hóa chất, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp là tổ chức được giao chức năng thanh tra chuyên ngành. Do đó, đề nghị cân nhắc quy định nội dung này trong Dự thảo Nghị định, trường hợp thấy cần thiết, đề nghị cơ quan soạn thảo đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi Nghị định số 07/2017/NĐ-CP	Ban Soạn thảo đề nghị giữ nguyên như Dự thảo vì các lý do sau đây: <i>Thứ nhất</i> , Bộ Công Thương đang triển khai thực hiện Nghị định số 127/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2015 về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Công Thương, theo đó tại khoản 2 Điều 4 Nghị định 127/2015/NĐ-CP, Cục Quản lý cạnh tranh (nay là Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng) hiện đã được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành. <i>Thứ hai</i> , tại Điều 31, Điều 33 của Nghị định 127/2015/NĐ-CP quy định cụ thể nội dung thanh tra chuyên ngành về cạnh tranh, kinh doanh đa cấp và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.
24		Bộ Tài Chính	Điều 29 Luật Thanh tra năm 2010 quy định: “Việc giao chức năng thanh tra chuyên ngành cho cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực do Chính phủ quy định theo đề nghị của Tổng Thanh tra Chính phủ sau khi đã thống nhất với Bộ trưởng.	Ban Soạn thảo đã có giải trình việc thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành như trên.

TT	Điều/ Khoản	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình/tiếp thu
			Đối với đề xuất về thanh tra chuyên ngành của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia, đề nghị thực hiện theo quy định của pháp luật về thanh tra	
25		Viện Kiểm sát nhân dân tối cao	Đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa cho phù hợp khoản 15 Điều 2 và điểm d khoản 5 và điểm d khoản 6 Điều 2.	Ban Soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo để làm rõ nhiệm vụ giải quyết khiếu nại, tố cáo trong từng lĩnh vực quản lý. Như quy định tại điểm d khoản 5: "Giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh và ..." việc giải quyết khiếu nại vụ việc cạnh tranh khác với giải quyết khiếu nại, tố cáo hành chính.
26	Khoản 17 Điều 2	UBND ĐakNông Sở CT Quảng Ninh; Long An	Tại khoản 17 Điều 2 dự thảo quy định: "17. Xây dựng và thực hiện chương trình cải cách hành chính của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia và Bảo vệ người tiêu dùng theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính của Bộ Công Thương". Cơ quan soạn thảo cần quy định thống nhất về tên gọi đối với Ủy ban	Ban Soạn thảo đã tiếp thu, rà soát chỉnh lý như trong Dự thảo
27	Khoản 18 Điều 2	Sở Công Thương Thanh Hóa	Khoản 18 của Dự thảo (trang 5) ghi "Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách đãi ngộ về thi đua, khen thưởng, kỷ luật, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức thuộc Ủy ban theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ Công Thương" Đề nghị sửa lại theo hướng: "Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế cán bộ, công chức thuộc Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ Công Thương"	Ban Soạn thảo đề nghị giữ nguyên như Dự thảo vì các lý do sau đây: <i>Thứ nhất</i> , Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia là đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương, do đó việc triển khai các hoạt động quản lý về tổ chức, nhân sự ngoài việc tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành còn thực hiện theo phân cấp quản lý của Bộ Công Thương. <i>Thứ hai</i> , việc nêu các nội dung chính của hoạt động quản lý tổ chức, nhân sự là cơ sở để triển khai thực hiện sau này.
28		Sở Công	Về nội dung khen thưởng: phải xem xét đến mọi tổ chức, cá	Ban Soạn thảo đề nghị giữ nguyên như Dự

TT	Điều/ Khoản	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình/tiếp thu
		Thương Thanh Hóa	nhân có thành tích trong thực hiện pháp luật cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý kinh doanh đa cấp, chứ không chỉ công tác thi đua khen thưởng cán bộ, công chức thuộc quản lý của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia	thảo vì các lý do sau đây: Tại Điều 7 Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng quy định: “Cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng các cấp, các ngành căn cứ vào nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm và nhiệm vụ chính trị được giao để tham mưu, đề xuất với cấp ủy đảng, chính quyền về chủ trương, nội dung, chương trình, kế hoạch, biện pháp thi đua; đặc biệt coi trọng công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tham gia phong trào thi đua; chủ động phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong việc hướng dẫn, tổ chức các phong trào thi đua và kiểm tra việc thực hiện; tham mưu sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến; đề xuất khen thưởng và các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng”. Do đó, việc đề xuất khen thưởng với các đối tượng khác trong lĩnh vực quản lý nhà nước được giao về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng hay hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng, không quy định tại Nghị định này.

TT	Điều/ Khoản	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình/tiếp thu
29	Điều 3 và khoản 5 Điều 4	Bộ Quốc phòng	Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu thống nhất lại thẩm quyền bổ nhiệm miễn nhiệm thành viên Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia: Tại Điều 3 dự thảo quy định: “Thành viên Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương” Tại khoản 5 Điều 4 dự thảo quy định: “Các Phó Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia do Bộ trưởng Bộ Công Thương bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban”	Ban Soạn thảo đề nghị giữ nguyên như Dự thảo vì các lý do sau đây: <i>Thứ nhất</i>, thẩm quyền bổ nhiệm thành viên Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia đã được quy định tại khoản 3 Điều 48 Luật Cạnh tranh 2018. Việc bổ nhiệm các Phó Chủ tịch Ủy ban (tương đương Phó Tổng cục trưởng) thực hiện theo phân cấp của Bộ Công Thương. <i>Thứ hai</i>, Luật Cạnh tranh không quy định bắt buộc Phó Chủ tịch ủy ban là Thành viên Ủy ban cạnh tranh Quốc gia, Việc quy định thẩm quyền bổ nhiệm trong dự thảo Nghị định đã thực hiện theo quy định pháp luật và phân cấp hiện hành nên không cần thống nhất lại.
30	Khoản 5 Điều 4	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Khoản 3 Điều 48 Luật Cạnh tranh quy định: “Thành viên Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương” Do vậy đề nghị cân nhắc xem lại quy định về bổ nhiệm, miễn nhiệm Phó Chủ tịch tại dự thảo đối với trường hợp thành viên Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia là Phó Chủ tịch để đảm bảo phù hợp	Ban Soạn thảo đề nghị giữ nguyên như Dự thảo vì các lý do sau đây: <i>Thứ nhất</i>, đối với trường hợp thành viên Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia đồng thời là Phó Chủ tịch Ủy ban, việc bổ nhiệm các chức danh khác nhau phải đảm bảo điều kiện tiêu chuẩn theo quy định và thẩm quyền được giao: Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm là thành viên Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia; Bộ trưởng Bộ Công Thương bổ nhiệm Phó Chủ tịch (tương đương Phó Tổng cục trưởng) theo phân cấp quản lý cán bộ của Bộ Công Thương. <i>Ngoài ra</i>, Luật Cạnh tranh 2018 không quy định bắt buộc Phó Chủ tịch Ủy ban là Thành

TT	Điều/ Khoản	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình/tiếp thu
				viên Ủy ban cạnh tranh Quốc gia.
31	Điều 5	Sở Công Thương Thanh Hóa; Sở Công Thương Bình Thuận; Sở Công Thương Long An	Đề nghị xem xét lại tên đơn vị thứ 8: “Văn phòng quản lý cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng tại thành phố Hồ Chí Minh”. Để thống nhất nên đổi thành “Văn phòng Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh”	Văn phòng quản lý cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng của Ủy ban như thuyết minh trong Đề án là đơn vị có chức năng tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban thực hiện các nghiệp vụ chuyên môn trong thẩm quyền của Ủy ban như: công tác thực thi, hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng không phải là đơn vị hành chính thông thường. Do đó, để đảm bảo phản ánh đúng bản chất của đơn vị này, Ban Soạn thảo đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
32	Khoản 1 Điều 5	Sở Công Thương Lào Cai	“Cục Bảo vệ người tiêu dùng” đề nghị sửa lại như sau: “Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng” nhằm đảm bảo chính xác tên gọi theo quy định	Cục Bảo vệ người tiêu dùng được thành lập trực thuộc Ủy ban với chức năng, nhiệm vụ thực thi lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Việc thực hiện chức năng về cạnh tranh sẽ do các đơn vị khác trong Ủy ban thực hiện. Do đó, để đảm bảo tên gọi phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao của đơn vị, Ban Soạn thảo đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
		Viện Kiểm sát nhân dân tối cao	Đề nghị chỉnh sửa quy định tại khoản 1 Điều 5 “Bộ máy giúp việc Chủ tịch Ủy ban...” cho phù hợp khoản 1 Điều 46 Luật Cạnh tranh năm 2018 “Cơ quan điều tra vụ việc cạnh tranh và các đơn vị chức năng khác là bộ máy giúp việc của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia”	Ban Soạn thảo đã tiếp thu, rà soát chỉnh lý như trong Dự thảo.

TT	Điều/ Khoản	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình/tiếp thu
33	Điều 6	Bộ Tài chính	Về chế độ đặc thù: tại điểm a Mục III Nghị quyết số 27/NQ-TW ngày 21 tháng 5 năm 2018, Ban chấp hành trung ương Đảng nêu rõ “Bãi bỏ các khoản chi ngoài lương của cán bộ, công chức, viên chức có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước như: tiền bồi dưỡng hợp; bồi dưỡng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đề án, hội thảo...Không gắn mức lương của cán bộ, công chức, viên chức với việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định chính sách, chế độ không có tính chất lương. Nghiên cứu quy định khoán các chế độ ngoài lương. Chỉ ban hành các chính sách, chế độ mới khi đã bố trí, cân đối được nguồn lực thực hiện” Căn cứ các văn bản nêu trên, đề nghị Bộ Công Thương sửa lại nội dung quy định Điều 6 dự thảo Nghị định theo hướng thành viên Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia, thư ký, người tiến hành, người tham gia tổ tụng, điều tra viên vụ việc cạnh tranh được hưởng chế áp dụng đối với các công chức làm việc ở các lĩnh vực có cùng tính chất nghề nghiệp theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.	Ban Soạn thảo xin tiếp thu và chỉnh lý như trong Dự thảo Nghị định.
34	Khoản 3 Điều 7	Bộ Lao động Thương binh xã hội	Đề nghị bổ sung quy định sửa đổi đoạn “Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng được tổ chức văn phòng và 5 phòng” Quy định tại Khoản 30 Điều 3 Nghị định 98/2017/NĐ-CP.	Ban Soạn thảo tiếp thu và rà soát, chỉnh lý.
35			Đề nghị bổ sung quy định sửa đổi cụ từ “Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng” thành “Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia” tại các Mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 40/2018/NĐ-CP để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật	Ban Soạn thảo tiếp thu và rà soát, chỉnh lý.
B	Đề án thành lập Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia			

TT	Điều/ Khoản	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình/tiếp thu
1	Mục 3 Phần I	Sở Công Thương Thái Bình	Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, xem xét bỏ phần liệt kê các Nghị định, Quyết định hướng dẫn thi hành các luật (Nghị định số 83/2006/NĐ-CP; Nghị định số 99/2011/NĐ-CP; Nghị định 158/2018/NĐ-CP; NĐ số 98/2017/NĐ-CP; Nghị định số 40/2018/NĐ-CP; Quyết định số 24/2015/QĐ-TTg; Quyết định số 35/2016/QĐ-TTg) và thay bằng cụm từ “và các văn bản hướng dẫn thi hành các luật này”	Dự thảo Đề án trích dẫn cụ thể các văn bản liên quan đến việc xây dựng cơ cấu, tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia để làm cơ sở giải trình, thuyết minh các nội dung cụ thể trong Đề án. Do đó, Ban soạn thảo xin được giữ nguyên như Dự thảo Đề án
2	Mục 4 Phần I	Sở Công Thương Thái Bình	Đề nghị sửa đổi như sau: “4. Loại hình tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia. Căn cứ Điều 46 của Luật Cạnh tranh 2018; Điều 47 của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2010; Điều 34 của Nghị định số 99/2011/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ người tiêu dùng; Điều 54 của Nghị định 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp; Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Khoản 1,2 Điều 50 Luật Cạnh tranh 2018; Nghị định 123/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01 tháng 9 năm 2016 thì Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia đáp ứng đầy đủ các tiêu chí để thành lập tổ chức tương đương Tổng cục, cơ cấu bên trong gồm Văn phòng, các Cục, Vụ và bộ phận chức năng khác theo quy định”	Dự thảo Đề án tiếp cận theo hướng phân tích từng tiêu chí theo quy định hiện hành để xác định loại hình tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia tương đương Tổng Cục là hoàn toàn phù hợp và đầy đủ cơ sở pháp lý. Cách viết tóm tắt theo đề nghị không đảm bảo thể hiện hết thông tin, lập luận để xác định loại hình tổ chức. Do đó, Ban Soạn thảo xin giữ nguyên như trong Dự thảo.
3	Mục 2 phần III	Sở Công Thương Long an	Đề nghị bổ sung nguyên tắc: chỉ đạo, phối hợp quản lý giữa Ủy ban cạnh tranh quốc gia và Ủy ban nhân dân các cấp trong đề án	Ban Soạn thảo đã tiếp thu, rà soát chỉnh lý như trong Dự thảo

TT	Điều/ Khoản	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình/tiếp thu
4	Mục 1 phần V	Bộ Công An	Tại phần V (Phương án thành lập) của dự thảo Đề án cần nghiên cứu có lộ trình tăng biên chế cụ thể ngay sau khi thành lập Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia, đảm bảo số lượng biên chế để Ủy ban hoạt động có hiệu quả	Ban Soạn thảo tiếp thu và tiếp tục xây dựng kế hoạch biên chế theo vị trí việc làm là căn cứ để xác định biên chế cho Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia, hướng tới đảm bảo nguồn nhân lực thực thi hiệu quả các chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban.
5	Mục 2 phần III	Sở Công Thương Long an	Đề nghị bổ sung nguyên tắc: chỉ đạo, phối hợp quản lý giữa Ủy ban cạnh tranh quốc gia và Ủy ban nhân dân các cấp trong đề án	Ban Soạn thảo đã tiếp thu, rà soát chỉnh lý như trong Dự thảo
C	Dự thảo Tờ trình Chính phủ			
1	Mục 2 Phần 1	Sở Công Thương Thái Bình	Cơ sở pháp lý trong phần "I. Sự cần thiết, cơ sở pháp lý ban hành Nghị định" không cần trích dẫn cả nội dung, chỉ nêu Điều 46 của Luật Cạnh tranh 2018 là đủ	Nội dung quy định tại Điều 46 của Luật Cạnh tranh là căn cứ không chỉ thành lập nên Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia, mà còn thể hiện những đặc thù của cơ quan bán tư pháp, vừa thực hiện chức năng quản lý nhà nước vừa tiến hành tố tụng, xét xử. Bên cạnh đó, còn quy định thành lập "Cơ quan điều tra vụ việc cạnh tranh... là bộ máy giúp việc của Ủy ban". Từ quy định này là cơ sở pháp lý để hình thành mô hình Tổng cục. Do đó, Ban Soạn thảo nhận thấy cần trích dẫn cụ thể điều khoản này là cần thiết.

TT	Điều/ Khoản	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình/tiếp thu
2	Mục 1 phần II	Sở Công Thương Thái Bình	Đề nghị bỏ cụm từ “quy định về hoạt động quản lý bán hàng đa cấp” ở cuối câu vì quy định về hoạt động quản lý bán hàng đa cấp chỉ là một hoạt động trong Luật Cạnh tranh. Đề nghị Nghiên cứu bổ sung: Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016.	Đã giải trình như phần trên
3	Về mô hình Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia	Viện Kiểm sát nhân dân tối cao	Đề nghị cơ quan soạn thảo thuyết minh rõ sự cần thiết thành lập Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia tương đương Tổng cục	Ban Soạn thảo xin tiếp thu và thuyết minh rõ sự cần thiết thành lập Ủy ban cạnh tranh Quốc gia tương đương Tổng Cục trong Dự thảo Tờ trình và Đề án thành lập Ủy ban cạnh tranh Quốc gia
D	Các ý kiến khác			
1		Bộ Ngoại giao	Việc thành lập Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia trên cơ sở hợp nhất Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng (trực thuộc Bộ Công Thương) và Hội đồng Cạnh tranh (trực thuộc Chính phủ) là phù hợp với quy định của pháp luật (Điều 46 Luật Cạnh tranh) cũng như nhu cầu thực tiễn về mô hình, tổ chức do những hạn chế, bất cập của mô hình hai cơ quan cạnh tranh độc lập như đã trình bày trong dự thảo của Bộ Công Thương.	
2	Chức năng, nhiệm vụ của	Bộ Ngoại giao	Việc giao cho Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia thực hiện cả ba chức năng quản lý nhà nước về cạnh tranh, bảo vệ người tiêu dùng và hoạt động bán hàng đa cấp là hợp lý trên cơ sở kế thừa các nhiệm vụ của hai cơ quan cạnh tranh và phù hợp với Nghị	

TT	Điều/ Khoản	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình/tiếp thu
	Ủy ban		quyết 56/2017/QH14 của Quốc hội về tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả	
3	Về bộ máy, cơ cấu, tổ chức của Ủy ban	Bộ Ngoại giao	Về bộ máy, cơ cấu, tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia: do đây là cơ quan cấp Tổng Cục trực thuộc Bộ Công Thương, có thành viên Ủy ban là người không thuộc biên chế Bộ Công Thương, do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm, vì vậy đề nghị Quý Bộ tham khảo ý kiến của Bộ Nội vụ để đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và chủ trương cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hiệu quả	
4		Bộ Giao thông vận tải	Đề nghị cân nhắc việc thành lập Văn phòng quản lý cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng tại thành phố Hồ Chí Minh cho phù hợp với chủ trương tinh gọn bộ máy của Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả"	Trên cơ sở những đặc thù thuộc lĩnh vực quản lý về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp; qua quá trình thực tiễn thực hiện nhiệm vụ quản lý thời gian qua, việc thành lập một đơn vị thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại khu vực phía Nam là rất cần thiết và hướng tới mục tiêu hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý. Ban Soạn thảo đã xây dựng bản giải trình cụ thể về lý do thành lập đơn vị này kèm theo bộ tài liệu dự thảo Nghị định.
5		Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quá trình tổ chức thực hiện cần tuân thủ theo chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả"	Ban Soạn thảo đã tiếp thu, rà soát chỉnh lý như trong Dự thảo

TT	Điều/ Khoản	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình/tiếp thu
6		Sở Công Thương Thái Nguyên	Nghiên cứu, xem xét phương án bố trí việc làm phù hợp, khoa học, theo đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết 18-NQ/TW hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành trung ương khóa XII ngày 25/10/2017 về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.	
7			Rà soát, bổ sung hoàn thiện, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật nhằm xây dựng cơ chế quản lý nhà nước thống nhất từ Trung ương đến địa phương; xác định rõ vai trò đầu mối, điều tiết và giám sát các hoạt động quản lý cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp, đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ, tác động qua lại giữa cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	Theo quy định của pháp luật hiện hành về vấn đề bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp đã thực hiện việc phân cấp quản lý nhà nước về địa phương. Trong thời gian tới, Bộ Công Thương tiếp tục rà soát, kiến nghị bổ sung, hoàn thiện cơ chế quản lý thống nhất từ Trung ương đến địa phương
8		Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia vừa thực hiện chức năng tham mưu thực hiện quản lý nhà nước về cạnh tranh, vừa thực hiện chức năng tổ tụng, giải quyết khiếu nại, do đó cần có chế tài nhằm kiểm soát chặt chẽ quyền hạn của các cơ quan trong quá trình thực thi pháp luật để đảm bảo bình đẳng, công bằng, minh bạch, khách quan.	Để đảm bảo bình đẳng, công bằng, minh bạch, khách quan trong việc thực thi pháp luật cạnh tranh, Luật Cạnh tranh năm 2018 đã phân định rõ giữa chức năng điều tra và xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh trong tổ tụng cạnh tranh. Theo đó, việc xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh sẽ do Hội đồng xử lý vụ việc cạnh tranh đảm nhiệm độc lập và chỉ tuân theo pháp luật. Bên cạnh đó, Mục 5 Luật Cạnh tranh 2018 cũng quy định cụ thể về quyền khiếu nại, khiếu kiện các quyết định của Hội đồng xử lý vụ việc cạnh tranh và Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia tại Tòa án có thẩm quyền.

TT	Điều/ Khoản	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình/tiếp thu
9		Bộ Lao động- Thương binh và xã hội	Theo quy định của dự thảo Nghị định thì Ủy ban cạnh tranh Quốc gia là tổ chức tương đương Tổng cục trực thuộc Bộ Công Thương; Ủy ban chỉ bao gồm tối đa 15 thành viên, tuy nhiên bộ máy giúp việc cho chủ tịch Ủy ban thì lại rất lớn, bao gồm 8 văn phòng, đơn vị lớn (Cục Điều tra và giám sát cạnh tranh, Cục Bảo vệ người tiêu dùng...).	Ban Soạn thảo xin giải trình như sau: Bên cạnh chức năng quản lý nhà nước về cạnh tranh và tiến hành tổ tụng cạnh tranh, thực hiện quy định của Đảng và Nhà nước về việc hạn chế phát sinh thêm đầu mối tổ chức, Ủy ban được giao thêm 2 chức năng là bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp. Do đó, để đảm bảo cùng lúc thực hiện tốt cả ba chức năng này, số lượng các đơn vị trong Ủy ban như trong Dự thảo Nghị định là phù hợp.
10		Bộ Lao động- Thương binh xã hội	Đề nghị dự thảo Nghị định này quy định cách thức hoạt động và ra quyết định của Ủy ban, cũng như chức năng, nhiệm vụ của các thành viên trong Ủy ban	Ban Soạn thảo xin giải trình như sau: Thứ nhất, cách thức hoạt động, ra quyết định của Ủy ban trong hoạt động tổ tụng cạnh tranh đã được quy định cụ thể trong Luật Cạnh tranh năm 2018; đối với hoạt động quản lý nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về tổ chức, hành chính và phân cấp của Bộ Công Thương trong công tác quản lý. Thứ hai, nhiệm vụ, quyền hạn của Thành viên của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia đã được quy định trong Luật Cạnh tranh. Do đó, không cần quy định lại nội dung này trong Nghị định.
11		Bộ Lao động- Thương binh xã hội	Đề nghị quy định bộ máy giúp việc tại Khoản 1 Điều 5 của dự thảo là bộ máy giúp việc cho Ủy ban chứ không phải cho chủ tịch Ủy ban	Ban Soạn thảo tiếp thu, chỉnh lý trong dự thảo Nghị định.

TT	Điều/ Khoản	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình/tiếp thu
12		Bộ Lao động- Thương binh xã hội	Đề nghị không quy định mô hình Cục trực thuộc Ủy ban, nên quy định thống nhất mô hình Vụ trực thuộc Ủy ban, nên quy định thống nhất mô hình Vụ trực thuộc Ủy ban để đảm bảo bộ máy gọn nhẹ, tránh việc tổ chức cấp phòng, bộ máy kế toán, văn phòng trực thuộc Cục bên trong Ủy ban. Đồng thời không quy định tổ chức Văn phòng quản lý cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng tại Thành phố Hồ Chí Minh, việc thực hiện nhiệm vụ quản lý cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng chỉ giao một tổ chức hành chính tham mưu, thực hiện trên phạm vi cả nước	Ban Soạn thảo xin có ý kiến như sau: Thứ nhất, theo quy định của Luật cạnh tranh 2018, Cơ quan điều tra vụ việc cạnh tranh là một đơn vị giúp việc cho Ủy Ban cạnh tranh Quốc gia. Để đảm bảo tính độc lập giữa quy trình điều tra và xử lý vụ việc cạnh tranh, việc quy định mô hình Cục đối với cơ quan này là phù hợp. Thứ hai, việc thành lập Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia trên cơ sở hợp nhất, tổ chức lại các cơ quan cạnh tranh (01 Cục, 01 Vụ) đây không phải là tổ chức mới được đề xuất thành lập. Sự cần thiết thành lập Văn phòng quản lý cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng tại Thành phố Hồ Chí Minh đã được trình bày, diễn giải cụ thể tại Đề án thành lập Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.
13		Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Khoản 3 Điều 46 Luật Cạnh tranh quy định "Chính phủ quy định chi tiết nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia" do vậy việc ban hành Nghị định quy định chi tiết chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia là phù hợp với quy định của Luật Cạnh tranh. Theo hồ sơ dự thảo Nghị định, Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia được thành lập trên cơ sở sáp nhập hai cơ quan là Hội đồng Cạnh tranh và Cục Cạnh tranh và Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Việc sáp nhập cơ bản đáp ứng yêu cầu thu gọn bộ máy để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước. Tuy nhiên, dự thảo	Ban Soạn thảo xin tiếp thu và giải trình làm rõ tại Đề án thành lập Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.

TT	Điều/ Khoản	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình/tiếp thu
			chưa xác định rõ số lượng biên chế khi sáp nhập hai cơ quan này tăng hay giảm so với thực trạng. Do vậy, việc xây dựng cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia cần đảm bảo các nguyên tắc: Tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, hạn chế phát triển thêm các đầu mối, xác định số lượng biên chế phù hợp trên cơ sở kế thừa các tổ chức của hai cơ quan nêu trên, đảm bảo không tăng vị trí việc làm, tránh xáo trộn về tổ chức theo đúng tinh thần NQ 18-NQ/TW...	
14		Bộ Kế hoạch đầu tư	Đề nghị nghiên cứu, bổ sung nội dung về quyền hạn, trách nhiệm của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia	Ban Soạn thảo đề nghị không bổ sung nội dung này vì: Thứ nhất, nhiệm vụ, quyền hạn trong việc thực thi tổ tụng cạnh tranh của Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia đã được quy định trong Luật Cạnh tranh. Thứ hai, nhiệm vụ, quyền hạn trong quản lý hành chính nhà nước về cạnh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban thực hiện theo phân cấp, giao nhiệm vụ của Bộ Công Thương.
15		Bộ Tài chính	Việc giao cơ quan tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương quản lý nhà nước về cạnh tranh đồng thời tiến hành hoạt động tổ tụng cạnh tranh có đảm bảo tính độc lập trong hoạt động tổ tụng hay không?	Ban Soạn thảo xin có ý kiến như sau: Để đảm bảo tính độc lập trong hoạt động tổ tụng, Luật Cạnh tranh năm 2018 đã quy định cụ thể về quy trình, thủ tục thực hiện hoạt động tổ tụng cạnh tranh; nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia; các Hội đồng xử lý ...
16		Bộ Tài chính	Mối quan hệ giữa thành viên Ủy ban và Lãnh đạo Ủy ban; phân định rõ thẩm quyền của thành viên Ủy ban và thẩm	Ban Soạn thảo xin giải trình như sau:

TT	Điều/ Khoản	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình/tiếp thu
			quyền Lãnh đạo Ủy ban trong hoạt động tổ tụng cạnh tranh	Thứ nhất, thành viên Ủy ban thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Luật Cạnh tranh năm 2018. Cụ thể: tham gia vào các Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh và Hội đồng giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh. Thành viên Ủy ban không thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước, không tham gia điều hành hoạt động của Ủy ban. Lãnh đạo Ủy ban: Chủ tịch Ủy ban là thành viên Ủy ban (Luật Cạnh tranh quy định); Các Phó Chủ tịch Ủy ban có thể hoặc không phải là thành viên Ủy ban. Trường hợp Phó Chủ tịch Ủy ban là thành viên Ủy ban sẽ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Luật Cạnh tranh năm 2018 và phân cấp quản lý của Bộ Công Thương.
17		Bộ Tài chính	Tính thông suốt, thống nhất và phù hợp trong việc giúp Bộ trưởng Công Thương quản lý nhà nước đối với những nhiệm vụ đã phân cấp cho địa phương thực hiện.	Ban Soạn thảo có ý kiến như sau: Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia là cơ quan bán tư pháp, thực hiện đồng thời chức năng quản lý nhà nước và chức năng tài phán. Do đó, không làm ảnh hưởng tới sự thống nhất, phù hợp trong việc tham mưu Bộ trưởng Bộ Công Thương quản lý nhà nước với những nhiệm vụ đã phân cấp cho địa phương thực hiện.

TT	Điều/ Khoản	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình/tiếp thu
			Số lượng thành viên Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia tối đa là 15 người trong đó có ít nhất 30% là nữ. Điều 4. Lãnh đạo Ủy ban Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia có Chủ tịch và không quá 04 Phó Chủ tịch trong đó có ít nhất 01 nữ...	gia cũng như công tác cán bộ, Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia sẽ thực hiện theo các quy định của Đảng và Nhà nước về vấn đề giới theo quy định và phù hợp với tình hình thực tiễn.
21		Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Trong bối cảnh tinh gọn bộ máy Nhà nước như hiện nay thì việc thành lập Trung tâm Thông tin, Tư vấn và Đào tạo là không cần thiết. Các chức năng liên quan đến Trung tâm Thông tin như “quản lý, khai thác và hỗ trợ khai thác hệ thống thông tin, ..” có thể chuyển về cho Văn phòng của Ủy ban phụ trách. Các chức năng liên quan đến tư vấn và đào tạo có thể xã hội hóa, vì các đơn vị sự nghiệp sẽ dần phải chuyển đổi theo phương án tự chủ, giảm biên chế.	Ban Soạn thảo xin có ý kiến như sau: Việc thành lập Trung tâm Thông tin, Tư vấn và Đào tạo không phải là thành lập mới tổ chức, đó là sự kế thừa đơn vị sự nghiệp của Cục Cạnh tranh và Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Ban Soạn thảo đã có những giải trình cụ thể về sự cần thiết để duy trì hoạt động của Trung tâm trong dự thảo Đề án thành lập Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.

TT	Điều/ Khoản	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình/tiếp thu
22		Bộ Tài Chính	Việc đáp ứng tiêu chí thành lập Tổng cục theo quy định tại khoản 3 Điều 22 Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/201 của Chính phủ.... đề nghị Bộ Công Thương rà soát, báo cáo rõ cấp có thẩm quyền về việc đáp ứng các tiêu chí thành lập Tổng cục đối với cả 03 lĩnh vực quản lý của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia: - làm rõ đối tượng quản lý nhà nước đối với 03 lĩnh vực nêu trên, trong đó, lĩnh vực bán hàng đa cấp có được coi là lĩnh vực lớn, quan trọng đối với phát triển kinh tế-xã hội không trong điều kiện số lượng doanh nghiệp đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp hiện chỉ có 29 doanh nghiệp tính đến nay (theo báo cáo của Bộ Công Thương tại trang 17 của Đề án). - Trong 03 lĩnh vực quản lý nêu trên, có 2/3 (lĩnh vực bảo vệ người tiêu dùng và kinh doanh theo phương thức đa cấp) không cần quản lý tập trung, thống nhất ở Trung ương, các lĩnh vực này đang được phân cấp cho địa phương. - Các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia mà Bộ trưởng Bộ Công Thương dự kiến phân cấp, ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia thực hiện.	Bộ Công Thương xin tiếp thu và giải trình cụ thể trong Đề án thành lập Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia